

# NGÀY MÂY

*Nguyễn Xuân 1934*

Số 6  
0563



*NTRI*



# SỐ MÙA XUÂN

CÓ PHỤ BẢN

GIÁ: 0,25



## Trường Thăng-Long, vì có:

Giáo-viên chuyên môn,  
Kỷ luật nghiêm,  
Lớp học rộng rãi và sáng sủa

nên được phụ-huynh học trò rất tin cậy và học trò rất vui lòng tập học

Cứ xem số học sinh ba năm vừa qua thì rõ

1931-35	...	...	...	...	...	500	học trò
1935-36	...	...	...	...	...	1.500	—
1936-37	...	...	...	...	...	1.840	—

## ÉCOLE THANG-LONG

Rue Bourret (Ngõ Trạm Mới) — Hanoi.

## KHÁNH KÝ

Hiệu ảnh Khánh-Ký từ khi ra mắt bà con ngoài Bắc đã được tiếng là biệt lập đài chừ-vy án-cần, lịch-sự.

Trong luôn hai năm chỉ có hiệu Khánh-Ký giám trưng bày ảnh «Portrait» trong phòng triển lãm «Salon 1935-1936» để các nhà mỹ-thuật trong nước bình phẩm. Hai năm luôn đều chiếm giải «Hors Concours». Thực xứng đáng câu khen «Khánh-Ký chụp hình mỹ-thuật nhất Đông-Pháp» của bà con trong Nam ngoài Bắc tặng cho

Sung năm mới Khánh-Ký cũng theo như mọi khi, bắt đầu từ mồng 2 Tết cho đến mồng 10 chụp từ 8 giờ sáng đến 6 giờ chiều «chụp bằng đèn thủy ngân».

*Khánh-Ký kính mời*

**Xin chú ý:** Hiệu Khánh-Ký không  
— tăng thêm giá ảnh lên 30 % —

## KHÁNH KÝ

3, Phố Tràng-Thị, (Trước cửa cầm bằng Trống), Hanoi.

## Các ngài nhớ cho :

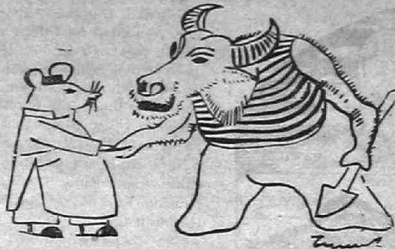
Hiệu cơm tây **Joseph** hiện giờ ở 41 phố Cửa-dòng gắm-cầu (Avenue Général Bichot Hanoi) ngày nào cũng có những món ăn ngon như : cá song, tôm bẻ, cừu, thỏ.

Thứ năm, thứ bảy có thêm món *Carry* Ấn độ. Chủ-nhật có *Bouillabaisse* và *Bouchée à la reine*.

**Café Joseph** kính cáo

1936

1937



BÌNH-TỈ (chuột) BÌNH-SỬU (trâu)

TRÁU — Bác dục khoét làm nên bị thối hời chứ gì?  
CH LỘT — Tôi dục khoét đang dở, tác đến mà nhai lại.

# 1936-1937



**N**ĂM 1936 — Một năm âm đạm, nặng nề.  
 Thế giới sống trong sự bấp bênh, trong nỗi lo sợ. Chính sách vạn quốc hòa hiệp thất bại, nước nào đều lo thân nước ấy. Súng ống chất thành núi, tàu bay tạt trên trời... để đợi ngày giết lẫn nhau. Một nước lớn ở châu Phi bị diệt vong. Một nước mạnh ở Âu châu tự dân thân vào cuộc nội chiến ghê gớm. Gió lạnh lẽo thàn trên những lâu đài đồ sộ, những đồng xương vô định trong cảnh hoang tàn. Dân tộc nào cũng như bị cuốn vào cơn gió lốc dữ dội, bị lôi vào cuộc phá hủy khốc liệt. Trong sự kinh khủng, nhân loại ngập ngừng đi tìm hy vọng...  
 Đi tìm hy vọng... Năm 1936 đổi với dân ta chỉ có một nghĩa ấy. Hy vọng được trông thấy một kỷ nguyên mới, một chính sách khác xưa, hy vọng sống một đời dễ dàng êm ấm sau cuộc khủng hoảng về kinh tế và về tinh thần. Cuộc chiến thắng của mặt trận bình dân đã đem lại cho ta hy vọng ấy, sau những ngày đang dở, những ngày tuyệt vọng.  
 Đời êm ấm kia, kỷ nguyên mới kia, không phải là năm 1936 ta mới mong mỏi. Song ngày trước, hy vọng ấy u ám trong lòng ta, năm vừa qua mới dám công nhiên thổ lộ, không e dè, sợ hãi.  
 Năm 1936. Năm của hy vọng. Nhưng còn năm 1937? Năm 1937 phải là năm của sự hành động, năm của công cuộc kiên nhẫn.  
 Dương-buổi thư nhàn, trong lúc phào nhè như gọi trong lòng người nổi vui sống một đời lý tưởng, ta hãy tạm dừng chân... Quên những nỗi lo âu cũ, những mối hờn giận xưa, lắng để hưởng xuân thắm

được tắm hồn, ta hãy vui vẻ nhìn về tương lai, một tương lai mà trong thâm tâm, ta mong sẽ rực rỡ, sáng sủa như những ngày nắng mới.  
 Vui vẻ, ta hãy theo một đi lục không hại, đem những điều mơ ước chực lắng lẫn nhau, gọi là để hưởng trước chút hương vị của nỗi vui chưa tới.  
 Vui vẻ, chúng tôi chúc năm mới sẽ đem lại cho người Việt-nam một cuộc đời mới, một cuộc đời đáng sống.  
 Chúng tôi chúc năm mới sẽ là năm đầu dân ta được êm thấm hưởng các sự tự do nền tảng của chủ nghĩa công hòa. Người An-nam sẽ tự do đi lại làm ăn trên đất nước annam, tự do lập hội để mưu việc ích chung, tự do lập chính đảng để hộ vệ cho lý tưởng của mình. Báo chí sẽ được tự do như chim trời, không có người trời chân, cắt cánh, để mặc cho bay tuyệt mù khơi.  
 Chúng tôi chúc năm mới sẽ khiến cho dân chúng lao khổ đỡ được nhiều điều lầm than cơ cực, sống trong những lớp nhà sáng sủa, sạch sẽ, cao ráo, hưởng những luật nhân đạo và đủ tài lực, đủ cơ quan để tự bênh vực lấy mình.  
 Chúng tôi chúc năm mới sẽ thấy liêu diệt những sự nhúng tàm hà khắc, những tục lệ cổ hủ ở những vùng quê hẻo lánh là những nơi ánh sáng lửa văn minh sẽ theo gió ngồn luân tự do soi khắp.  
 Chúng tôi lại chúc năm mới là năm hết thầy thanh niên, hy vọng của tương lai, sẽ sống theo lý tưởng, xả thân làm việc xã hội và gom tài góp sức để đem công lý, tự do và bác ái đến cho toàn dân cùng hưởng.



Hoàng-Đạo



# TIÊN TRI NĂM DINH SỬU

**B**ỀM HÒM QUA nghe tiếng pháo chào xuân, tôi vội lè gậy song ra ngoài sân lạng ngậm giòng ngân hà lờ đờ trôi trên khoảng tối tăm vô hạn. Chợt nhìn về phía sao Ngưu, sao Đẩu, thấy sao Tử-vi mờ ám và sao Thiên-khốc thì sáng tỏ khác thường tôi rất mình mà than rằng:

— Tự do! tự do! Để thường thì là ảo tưởng.

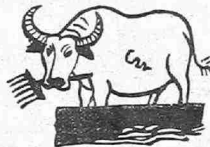
Chấn nân, tôi trở về phòng sách, đốt lò hương trầm, giở cuốn Thái-ít-thần-kinh của cụ trạng Trình ra xem lại. Thấu triệt được nghĩa lý của năm sắp tới, tôi vội đem số mệnh năm Đinh-sửu lo thiên cơ để mọi người cùng hòa ra quán tử ca... Hóa ra quán tử vì thánh nhân có dạy rằng: «Biết tri mệnh mới là người quân tử».

Con chuột nhắt, linh hồn năm Bính-lý, đã lủi xuống ruộng lúa rồi; con trâu kền, linh hồn năm



Một nữ trình tham di trình tham nhà trình tham.

Đinh-sửu, lòi dưới hồ có được thỏ thích không? Đó là một câu hỏi quan hệ đến vận mệnh cả thế giới, những người đương cục cần phải giải quyết ngay vậy. Con trâu bản tính chậm chạp.



Năm Đinh-sửu công việc gì chắc cũng tiến hành một cách nặng nề, nhất là công việc đem tự do, công lý đến cho người đời. Năm Đinh-sửu lại sẽ là năm làm việc, « làm việc như trâu ». Vậy lời ông toàn quyền Brévié bảo chúng ta « làm việc đi » chính là một lời tiên định. Ý chừng ông cũng hơi biết tính nhảm.

Phiên một nỗi con trâu to xác thể lại cầm tinh con giun. Vấn biết rằng xác con trâu học con giun thì da còn thừa nhiều, nghĩa là năm mới sẽ là một năm sung túc, — nhưng con giun, con giun vẫn là một con giun. Nếu sự tiến bộ trong năm ấy nhanh nhẹn như trâu và háng hái như giun, thì sự tiến bộ ấy thật quả có tư cách một con giun.

Vậy năm Đinh-sửu là năm của sự chậm chạp, nhưng chậm chạp chắc chắn như hồn vô trâu cầm xuống ruộng lầy.

Năm con trâu ấy, với ngũ hành và các vị tinh tú ra làm sao? Sách thành dạy rằng: Đinh-sửu: gian hạ thủy. Đinh: âm hỏa.

Sửu: âm thổ.

Vậy năm Đinh-sửu thuộc âm. Phái phụ nữ sẽ hoạt động về giải phóng một cách dữ dội, sẽ may mắn áo thạt một và sẽ đánh phấn thạt dày. Nhưng Đinh-sửu thuộc âm, tức là thuộc âm ty. Vì vậy nên công việc hoạt động của phụ nữ nước ta đều « đi đời » cả.

Năm Đinh-sửu lại thuộc Can Đinh. Can Đinh thuộc Nam phương, Nam phương thuộc hỏa. Hỏa sinh thổ.

Như vậy có lẽ ngọn lửa chiến tranh sẽ cháy bùng ở phương Nam và lan đi nhiều nước lắm. Vì rằng Đinh-sửu thuộc thủy,



mà thuộc thủy là điềm có nhiều nước vậy.

Can Đinh lại thuộc âm hỏa, vậy cuộc binh lửa sẽ ngầm ngầm không có tờ khai chiến, như ngọn lửa âm ý dưới châu. Ở Âu châu, cuộc chiến tranh sẽ tàn khốc hơn ở nơi khác, vì Âu châu thuộc hành kim mà hỏa lại khắc kim. Một lẽ nữa là vì ở đây, có nhiều súng cối xay lắm.



Quay về nước ta, ở phương Đông-Nam, thì ta thấy: Đinh-sửu: thủy.

Đông: mộc.

Nam: hỏa.

Thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa. Có nước thì có cây, có cây thì có lửa, vì vậy nước ta, sẽ được hưởng chút đỉnh sự tự do, và dân lao động sẽ được hưởng chút ít luật xã-hội vậy, duy còn sợ mộc sinh hỏa mà các ông chủ lái sinh sự mà thôi.

Hỏa sinh thổ, thổ sinh kim. Các ông đội mũ cánh chuồn — thuộc hỏa, vì dân có câu « thét ra lửa » — sẽ đổ số vào miền

Trung, thuộc thổ, vì mong « sinh « kim » cho nhiều. Cứ thế mà ông Nguyễn-tiến-vân ngồi « sinh » vẫn ở Hu



lại tôi xem thiên văn thấy Tham-lang quay đầu về miền trong, mà Tham-lang thì dịch là ông tham Lăng rồi.

Còn ở ngoài Bắc, sao Thiệu-âm lơ mờ muốn tắt. Đó là điềm ông Thiệu Hoàng-trọng-Phu sẽ đến ngày về vườn vậy. Sao Thiệu-âm thuộc thủy, mà năm nay lại năm thủy, vậy ông thiệu sẽ bị « lụt » là đúng số lắm.

Trong Nam thì ông Bùi-quang-Chiêu, đại diện phái đại tư bản annam ở hội-dồng quán hạt — vẫn được ăn uống béo bùi, việc không cần xem đến sao cũng thừa biết.

Nói tóm lại, năm Đinh-sửu sẽ là một năm quan trọng. Và số mệnh năm ấy, [chung qui không ngoài can chi sung hợp và ngũ hành tương sinh.

Can chi: Đinh gặp Sửu, nghĩa là hộ mệnh mắc bẫy, rộng âm không mưa, gian truân nguy hiểm, con cái khó khăn.

Đã đáng lo sợ chưa?

Ngũ hành: hỏa gặp thổ, nghĩa là hỏa thổ có duyên, châu tràn khảng khít, lộc tài sung túc, con cháu đầy đàn.

Đã đáng vui mừng chưa?

Vậy nên, ta sẽ vui, sẽ buồn, sẽ có điều mừng, có điều lo, có lúc cười, có lúc khóc, lời thánh nhân đã là thăm thủy lăm thây.

Hoàng-Đạo-Tử



Cái đời tôi đẹp giá đời, cái tiết hạnh ở trọc của một người đàn bà trẻ tuổi ở xã hội Annam.



# NGÀY NAY "XÔNG" ĐẾN CÁC BÁO

**H**ôm mong một Tết, được giờ hoàng-đạo, nhân viên tòa soạn *Ngay Nay* rủ nhau đi xông đất các bạn đồng nghiệp.

Nhân vừa mới ăn xong thịt mỡ với dưa hành, chúng tôi nghĩ ngay đến báo *Độc-Tuế*.

Đến chùa Quán-sứ, không thấy có Xuân-Hương đâu cả, chỉ thấy sư ông Nguyễn năng Quốc đầu đã ra chào.

Nhất Linh hỏi:

— *Độc-Tuế* vẫn còn sáng chứ?

Ông Quốc trầm tư mặc tưởng một lúc lâu, rồi đáp:

— Cái đó tôi không tố, xin hỏi ông Lê Dư.

Nhưng tìm ông Lê Dư mãi không thấy, chỉ bắt gặp một cái mũ mốc rêu, chúng tôi đành thất vọng lui ra đến báo *Tiếng chuông sớm*.

## Xông Tiếng chuông Sớm

Đến nơi, các vị sa môn vẫn sĩ đều còn ngon giấc. Giờ lâu, sư cụ chủ nhà mới dậy tiếp. Lê Ta chào:

— A đi đã phật.

Sư cụ lắc đầu:

— Vô phật.

Rồi vừa ngáp vừa nói:

— Xin lỗi các ông. Tối hôm qua thức khuya quá.

Tú Mỡ dúm:

— Ý chừng sa môn đi tìm hứng.

Sư cụ cười tinh đáp:

— Ấy chúng tôi quen cũ dợt lúc khuya tỉnh mới làm việc được.

Nói xong lại ngáp ngủ.

Chúng tôi bèn bám nhau lui ra, để sư cụ nằm ngời cho lại người.

Nhất dao Cao bảo kẻ Thạch-Lam.

— "Tiếng chuông sớm" nên đổi là Tiếng chuông khuya mới phải.

## Xông báo Xứ-Sở

Đến tòa báo, có tiếng pháo nổ mừng. Ông Phạm-kim-Khánh đội mũ cánh chuồn, cầm ống, chân đi đất; ông Tôn-thất-Bình, đầu trần, mặc áo *spencer*, đi hia; theo pháo nổ mặt ra.

Nhất dao Cao dốt nội hỏi:

— Hai ông, ông nào khen cụ Thiệu?

Ông Bồng cầm ống trở ông Bình

— Chính ông này.

Ông Bình giờ hia chỉ ông Bồng:

— Chính ông này.

## Xông Khoa Học

Ông Khuyến nông sứ dương



ngôi như phồng xừ, mặt buồn rầu.

Thấy chúng tôi, ông khóc lóc:

— Thủy tiên của tôi không nở

hoa, các ông ạ. Đã hai năm, đầu bôi mực ra hai cái cánh chuồn mà thủy tiên nó nhất định không mọc cái hoa nào, thế có đáng buồn không!

Khải-Hưng nói:

— Có lẽ nó lị, ông ạ.

— Nó lị gì cơ?

— Nó lị ông có cánh chuồn, mà nó không có. Sang năm ông cứ gọt nó thành hình cánh chuồn xem sao.

Ông Tiểu gật gù khen phải.

## Xông báo Ích-Hữu

Đến cửa động, đã thấy mùi dị hương. Mùi ấy là mùi khí ngưa.

Ông Vũ-dinh-Long, ăn mặc ra vẻ dị nhân, đương phe phẩy một cái quạt chổi. Ý chừng để đuổi ruồi bậu đen mặt bàn đặt trước mặt.

Thấy chúng tôi đến, ông si ra hai luồng ánh sáng xanh, vào ống nhô, rồi ra tiếp.

Chưa kịp hỏi, ông đã nhanh nhẩu nói:

— Tiên nhỏ, chúng tôi cho nghĩ cả.

Ông lặng yên một giây.

— Nghỉ không lương.

Rồi ngọt ngào, ông giơ bầu hồ lô vào cốc.

— Mời các ông sơ « chén thuốc độc ».

— Không dám... mời ông.

Ông bèn nốc hẳn một hơi, và thân thể ông thấy béo tốt hẳn ra.

Tiền ông có khác.



Đây là thanh niên ta trên đường tương lai.



Đây là truyện bên Tàu năm vừa qua.

## Xông báo Le Petit Haiphonnais

Cả tòa soạn, trong đó có ông Nguyễn-thăng-Long, đương đọc tờ *Le Petit Marseillais*.

Chúng tôi hỏi:

— Các ông biết viết văn?

— Oui, je savons beaucoup.

— Các ông viết văn khá?

— Oh! beaucoup trêskhá! beaucoup grand bon.

Nhất dao Cao ngọt ngào:

— Thế thì các ông còn dợt gì mà không lên dịch giúp báo *Đông Pháp* một vài tay.

Rồi đứng dậy đi ra. Chúng tôi cũng cáo từ. Ông Long còn chúc với một câu:

— Nous souhaiter *Ngay Nay* année beaucoup bon.

Sơ mẽ dao, Nhất dao Cao chạy như bay.

## GIẤC MÊ BÁO THÙ CỦA CON TRÂU NĂM ĐINH-SỬU



Kéo cấy trả nợ.



Hành động và ái tình  
Quang-Ngọc với Nhi - Nương,  
Phạm - Thất và Quỳnh-Như.

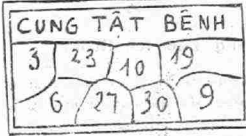
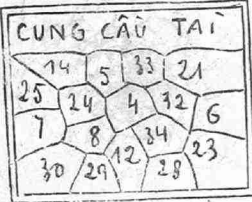
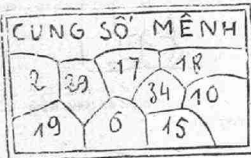


Những truyện ngắn đầu tiên của  
Khải-Hưng và Nhất-Linh (in tại)

# BÓI MƠI RUỘT

của Nhất, Nhị Linh cộc cộc tử

**CÁCH BÓI** - Ai muốn xem về công gì thì lấy bút chì hay ngón tay nhắm mắt vẽ vào trong khung cùng ấy. Gấp số nào thì tìm số đó ở bảng Mơi Ruột rồi theo lời chỉ dẫn trong đó mà tìm câu trả lời.



Giá trị của vụ lời ra sao?



## Bảng Mơi Ruột

THEO trong bảng, của tập báo này tìm số trang, tìm tên bài rồi tìm giông. Những số chữ (dấu theo thứ tự trong bảng) sẽ cho các bạn câu trả lời.

Thí dụ: chấm được số 7.

Các bạn giờ trang 13 bài Lý Toét lỏ Jordan, tìm giông 32, những chữ 1, 2, 3, 4 của giông 32 sẽ cho các bạn câu trả lời.

1 -	trang 13 bài Xuân tình	Giông	2.	Số chữ	3-4
2 -	" 13 " Xuân tình	"	2.	"	3-4-5-6
3 -	" 13 " Bánh chưng xanh	"	5.	"	1-2.
4 -	" 13 " Lý Toét lỏ Jordan	"	16.	"	1-2.
5 -	" 13 " " " "	"	17.	"	4-5-6-7.
6 -	" 13 " " " "	"	18.	"	4-5.
7 -	" 13 " " " "	"	32.	"	1-2-3-4.
8 -	" 13 " " " "	"	45.	"	3-4-5-6.
9 -	" 13 " " " "	"	62.	"	5-6-7.
10 -	" 15 " Nguyễn vọng ngày xuân	"	5.	"	2-3.
11 -	" 15 " Tinh xưa nghĩa mới	"	5.	"	1-2-3-4.
12 -	" 15 " Tô bằm.	"	8.	"	3-4-5-6.
13 -	" 15 " " " "	"	25.	"	3-4-5.
14 -	" 15 " " " "	"	28.	"	1-2-3-4.
15 -	" 15 " " " "	"	35.	"	2-3-4-5-6
16 -	" 15 " " " "	"	54.	"	4-5-6.
17 -	" 15 " Diêm tót.	"	43.	"	3-4-5-6.
18 -	" 15 " " " "	"	15.	"	2-3-4-5-6.
19 -	" 15 " " " "	"	26.	"	2-3-4-5.
20 -	" 16 " Đồng ý.	"	14.	"	1-2-3-4.
21 -	" 16 " Lối con trẻ.	"	2.	"	3-4-5-6.
22 -	" 16 " Chúc tết.	"	4.	"	5-6-7-8.
23 -	" 16 " " " "	"	6.	"	3-4-5-6-7.
24 -	" 16 " " " "	"	2.	"	1-2-3.
25 -	" 16 " " " "	"	5.	"	5-6.
26 -	" 19 " Giản cửa nhà đồ nhỏ	"	2.	"	3-4-5.
27 -	" 20 " Luật tiến hóa.	"	11.	"	1-2-3.
28 -	" 20 " Hai bức thư.	"	7.	"	2-3-4-5-6-7.
29 -	" 20 " " " "	"	18.	"	3-4-5-6-7-8.
30 -	" 20 " " " "	"	50.	"	4-5-6-7.
31 -	" 21 " Xã giao ngày tết.	"	31.	"	1-2-3-4.
32 -	" 22 " Sấm tết.	"	28.	"	5-6-7.
33 -	" 22 " " " "	"	33.	"	1-2.
34 -	" 23 " " " "	"	31.	"	3-4.
35 -	" 23 " " " "	"	48.	"	2.



Bị xử ừc, ba ông Thầu, Ninh. Tạo nhất định tuyệt thực... Một ông huyện có thể rằng không bao giờ lại thôi ăn như vậy!

## CA ĐAO NĂM MỚI CỔ TẾT

**Phạm-kim-Khánh mong tết**  
 Ước gì Tết suốt quanh năm  
 Đê ta bán pháo liên trăm bạc ngàn  
 Chơi xuân bỏ cảnh sành sang.  
 Áo gấm tơ mực, khánh vàng ta đeo

**Cửu Đền mong tết**  
 Ước gì Tết suốt quanh năm  
 Đê đền ta bán hàng trăm hàng nghìn,  
 Đê ta làm bạc nhiều liên,  
 Rồi ta chạy chức Hán đền mời nghe

**Sư Tăng-Phú mong tết**  
 Ước gì Tết suốt quanh năm.  
 Người đi lễ phật như rằm tháng giêng,  
 Cho thêm vui cảnh chùa chiền,  
 Đê sư Tăng-Phú tăng liên lòng xương.

**Nguyễn-tắc-Kê mong tết**  
 Ước gì Tết suốt quanh năm  
 Đê ta bán việc đi thăm, đi chào.  
 Làm văn chức các ông cao,  
 Bỏ công lên lời được vào trong kinh

**Khuyến-nông-xứ mong tết**  
 Ước gì Tết suốt quanh năm  
 Đê ta thư thả về thăm vườn nhà.  
 "Thầy-tiên có này giò hoa?  
 Hay vườn khoa-học hòa ra vườn... hành?"

**TÚ MỜ** **TÚ MỜ**



Ba ông công của nước Nam lên châu trở lại:  
 Ông Công-Tiên (qui-tiên).  
 Ông Công-Đắc (Kê-Hồng-Tiên)  
 Ông Công-Hoan (Samandjiten.)



**MỘT ÔNG TÁO** - Kia bác. Mù thế nào lại có một cánh chuồn?  
**ÔNG TÁO THỨ HAI** - Có gì đâu! Tôi năm nay làm ông tảo ở nhà ông Phạm-lê-Bồng, nên cơ sự mới ra như thế



**DI «SE VIT»  
CHIỀU 30 TẾT**

Dân «Làng Gái» chiều ba mươi Tết,  
Còn ức gì bằng đi «se-vit» tất niên  
Nghĩ cái thân tôi tớ đồng tiền,  
Cha mẹ kiếp! nhiều phen phiên  
bực lè!  
Trong buồng giã, một mình ngồi  
lặng lẽ,  
Cảnh liêu điều, vắng vẻ, lạnh lùng  
Ồ!  
Vắng xa nghe tiếng pháo nổ liên  
hồi.  
Ở nhà để đờn mời ông vài  
Vè cùng con cháu vui vầy năm mới  
Giữa cảnh gia đình tấp nập đón  
xuân sang.  
Trên bàn thờ đèn, nến sáng chói  
Hoa tươi thắm, khói trầm hương  
nghe ngút tỏa.  
Các cụ, tưởng chừng lễ lưu cớ,  
Có ý mong: thăng trường đả về  
chưa?  
Thăng trường đang giã mà bốn  
bữa,  
Ông chánh gục, bầy, làm giờ chưa  
được... lâu!  
Hồi các cụ cao xa có thân  
Nồi chầu cay của con cháu đi làm  
Nào là ông phán, ông tham..

TU-MỒ

**Thơ yết hầu**

**THĂNG RƯỢI LƯƠNG TẾT**

Nhà nước cung tôi kiệt.  
Mỗi năm ơn đặc biệt.  
Cho vay nửa tháng lương  
Tiêu tết.  
Các ngài tham, phán, thông.  
Lương tết vì đây phong.  
Phơn phớt, trong ra phết  
Phú ông.  
Giấy bạc sẵn trong ví,  
Tha hồ tiêu vung phí  
Đua lịch và đua sang  
Sa-sỉ!  
Chẳng quan cũng tiếng  
quan.  
Trưởng giả học làm sang.  
Sĩ diện cho nên phải  
Hoang!  
Cả cường chết đến dit  
Vấn còn cay ra phết.  
Dù vay bốn tháng lương,  
Cũng hết!  
Tết nhất uống, chơi, ăn.  
Tết xong, nợ khẩu dân,  
Hụt lương trong bốn tháng,  
Nhân!

TU-MỒ

**CÙNG ĐỘC GIẢ**

Vì số báo này chặt chỗ quá nên  
truyện «SÔNG» phải để lại kỳ sau  
đang tiếp.



— Thế nào? Chúng nó đưa  
những gì?  
— Có một ít... gà thôi.  
— Thế mà cũng im mà nhân!  
Bắt nó đem thừ khác kia!  
— Nhưng gà là... kê mà lại còn  
gi nửa.



— Tôi vừa vào chúc tết quan ra!  
— Thế nào? ! nhiều chứ?  
— Ồ, chỉ có nói mồm không thôi.  
— Để tính nhì.  
— Ấy nhờ tôi nói đều là những  
nhời... vâng ngọc cả mà.



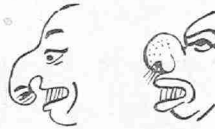
Lễ tết hay là bữa ăn tất niên. ;

**XEM TƯƠNG MẶT**



Về toàn thể. — Trong tương Tào  
(xin đừng lẫn với các ông (trống Tào),  
cái mặt là quan hệ nhất. Trong tương ta  
cũng vậy: chẳng thế mà lúc nào họ mắng  
nhau, họ cũng đem tương mặt ra để  
chứng rằng người ấy không tốt. Thí dụ  
như: đồ mặt mệt, đồ mặt nổi, đồ mặt  
chôn niêu, đồ mặt dày, mặt m...v...  
Những tiếng xấu xa trên này theo sách  
thì lại là tướng tốt. Mặt mệt tức là tướng  
«Quảng-hân», vì mặt mệt tròn như mặt  
trắng, người phúc hậu đầy đặn. — Mặt  
nổi tức là tướng «thiệt diện», vì thiết  
diện là mặt sắt, mà trong sách lại có  
câu: mặt sắt đen sì, đen sì như chôn  
niêu vậy. Mặt chôn niêu cũng một tướng  
nổi chôn niêu, nhưng nhỏ hơn. — Mặt m.  
sách tương Tào không thấy nói đến. Theo  
tương Tây thì rất xấu, vì m nghĩa chữ

lấy là chết (mort). — Mặt chuột. Ai có  
tiếng mặt chuột thì nên đề phòng hỏa  
hoạn, vì trong sách tướng Bốc kinh Lữ  
của Chu Mâu có câu: chấy nhà ra mặt  
chuột. — Mặt trái soan. Nếu là con gái  
thì để kén chồng. Nhưng ở đời này,  
tướng ấy không tốt nữa. Muốn tốt thì  
phải thêm má lúm đồng tiền.  
Mũi. — Người nào có mũi sư tử thì  
rất tốt, nhưng nếu mũi sư tử lại ở mắt  
người vợ thì rất xấu, nên đề phòng.  
Người nào có mũi nhòm mồm rất xấu.  
Muốn khỏi có cái tướng đó thì phải nên  
để ý ngậm mồm lại luôn, nhất định đừng  
hở ra. Mũi nhòm lên không sợ mũi gì,  
tất đảm châu và sẽ thôi không nhòm nữa.  
Nêu gầy rắng thì chó bịt rắng vàng



và hay cười với những người đi đường  
để họ nhòm mồm mình. Mũi sẽ bắt  
chước những người đi đường, lâu lâu  
thành tật mắt.

Lông mày. — Xem tương lông mày  
rất khó, vì thấy tương vừa mở mồm nói

**BIẾT Ý**



— Quan bảo quan chỉ thích hút có  
một thứ thuốc lá; thời hẳn là thứ  
thuốc lá này.

«lông mày tốt đấy», người đến xem  
đã giật ngay.

Trông lông mày dài bà biến đổi vô  
cùng. Lúc ngắn, lúc dài, lúc to, lúc nhỏ,  
không chừng. Thấy trông phải tùy cơ  
ứng biến.

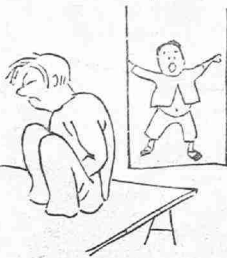
Bà nào hay đánh phướn nhiều thường  
có lông mày rậm, ta gọi là trông lông  
mày chổi xè, vì trời sinh ra như vậy để  
giện việc quét bớt phướn trên mặt đi. Thấy  
trông khôn ngoan chớ có nói ra để  
khách giận.

Ai có trông lông mày xán róm thì hay  
ngừa... ngừa mặt những người khác.

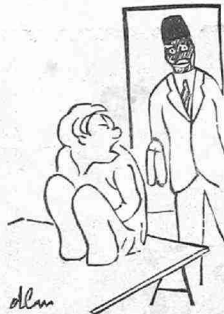
Ai lông mày xấu mà đậm thì thấy trông  
khen:

— Mi mình khờ úi vô lý thôn. Thấy  
trông lẽ cố nhiên là không hiểu gì,  
khách cũng không hiểu nổi, nhưng hàng  
ông, thế là đủ.

Mắt. — Mắt bao giờ cũng có hai con.  
Nếu thiếu một con thì là trông chột,  
nếu thừa một con thì là trông rần (vì có  
thừa rần ba mắt). Nếu thừa hai con (nghĩa  
là có bốn mắt) thì xem tương phải thần  
(Xem trang 28)



CON — Bớ ơi! Hôm qua vừa tiết  
ông va bếp đi rồi, sao hôm nay lạ  
có một ông trở lại đây? Thấy ra  
mà xem! Mù rơi mắt cả cánh  
chuồn rồi!



dlm

**BÁO NGHĨ MỘT KỶ**

Số 47 đăng lẽ ra vào ngày 14  
Février (tháng 2 tết) thì đến 21 Fé-  
vrier (11 tháng giêng) mới ra.

NHÀ XUẤT BẢN  
**ĐỜI NAY**

IN NHỮNG SÁCH CÓ GIÁ TRỊ  
IN ĐẸP NHƯ NHỮNG SÁCH BẰN PHÁP  
ĐÃ ĐƯỢC LÒNG TIN CỦA ĐỘC GIẢ  
SÁCH RA ĐẾN Đâu BẮN HẾT ĐẾN Đấy  
ĐỜI NAY MUỐN

**NHÀ NÀO CŨNG CÓ TỦ SÁCH « GIA ĐÌNH »**  
ĐỜI NAY ĐỊNH  
IN HẾT CÁC SÁCH THEO MỘT KHỔ NHẤT ĐỊNH  
IN ĐẸP — GẤY DÀY — BẮN **THẬT RẺ**

**HIỆN CÓ BÁN**  
**4 CUỐN**

**LẠNH LÙNG** của NHẤT-LINH 0\$28  
**TIÊU SƠN TRẮNG SĨ** của KHÁI-HƯNG 0\$25  
**ANH PHẢI SỐNG** của KHÁI-HƯNG VÀ NHẤT-LINH 0\$25  
**MAI-HƯƠNG VÀ LÊ-PHONG** của THẾ-LỬ 0\$25

**SẼ IN LẠI**

Hồn bướm mơ tiên	của Khải-Hưng	Hết
Nửa chừng xuân	— —	Hết
Tiếng suối reo	— —	Hết
Giọt đường gió bụi	— —	hết
Trống mái	— —	Hết
Anh phải sống	của Khải-Hưng và Nhất-Linh	Hết
Gánh hàng hoa	— —	Hết
Đời mưa gió	— —	Hết
Đoạn tuyệt	của Nhất-Linh	Hết
Tôi tâm	— —	Hết
Giòng nước ngược	của Tú-Mỡ	Hết
Mấy vần thơ	của Thế-Lử	Hết
Vàng và máu	— —	Hết
Bên đường thiên lồi	— —	Hết

**SÁCH MỚI SẼ RA**

Lê-phong phóng viên trinh thám	của Thế-Lử	0\$25
Tục luy	của Khải-Hưng	0 20
Những bức thư tình	của Đoàn-phú-Từ	0 25
Hai buổi chiều vàng	của Nhất-Linh	0 22
Đội chờ	của Khải-Hưng	0 20
Trở về	của Thạch-Lam	0\$25
Dấu xe cù	của Hoàng-Dạo	0 25

Trong năm 1937 sẽ cho ra loại sách « **NĂNG MỚI** »

**XINH-ĐẸP, LỊCH-SỰ**

Các bà, các cô lịch-sự, xinh-đẹp đều ưa lui tới **TRÁI TIM VÀNG**, số 45, phố **Bồ Hồ** (Francis Garnier) HANOI, vì **TRÁI TIM VÀNG** là biểu-hiệu của lòng thành-thực trẻ-trung, của tuổi xuân mơ-mộng, của sự hoạt-động vui cười.

Tới **TRÁI TIM VÀNG**, các bà sẽ thấy :

- 1) Các thứ trang-diêm : kem, phấn, sáp, nước hoa.
- 2) Các thứ mừng đám cưới rất hợp - thời.
- 3) Các đồ dùng bằng huyền và dũi - mồi.
- 4) Áo Manteau và áo hình-thủy trẻ con.

Vui - nở - trẻ-trung, xinh-đẹp, lịch-sự ở **TRÁI TIM VÀNG**



— Năm mới chúc bà lớn  
làm ăn mọi sự được...

...chờn chú.

**THƠ MỚI**

**YÊU**

Ta đi thơ thần bên vườn mộng,  
Em nấp sau hoa khúc khích cười.  
Ngừng bước ta còn đường bờ  
ngõ,  
Lẳng lơ em ngắt đóa hồng tươi...

Em ném cho lòng ta đón lấy,  
Bông hoa phong kín ý yêu đương.  
Hay đầu hoa giấu nhánh gai sắc,  
Sướt cạnh lòng ta mấy vết thương.

Yêu em từ đó ta phơi phới  
Sống ở trong nguồn thú đắm say  
Nhưng cũng sống trong đau khổ  
nửa.

Miệng cười trong lúc nếm chua  
cay.

**Thế-Lử**

**CHIỀU BẰNG KHUẰNG**

Làn gió bên sông lẹ cánh đưa  
Nâng chiều tươi nhuộm cảnh  
trong mơ  
Bóng cây trên cỏ vườn mình ngả;  
Tha thướt Nàng Xuân bước thẩn  
thor;  
Trời biếc én nghe chèo võ nước;  
Nhớ nhưng ai tiếc cánh bướm xa.  
Cò hàng đầu biết ta buồn nhĩ,  
Đon đả ra chào hỏi khách qua.

**THẾ-LỬ**

**NHỚ DẠI**

Trong buồng một mẹ, một « có  
dâu ».  
Tôi nhác trông có mắt đỏ ngầu.  
— Bên ngoài hai họ đang vui về—  
Có còn nũng nịu : « chả đi đâu ! »

Chả đi mà lại thấy có đi.  
«Nhĩ-hi» có im, chẳng khóc gì.  
«Và rồi... từ đây, trừ khi tét,  
Chẳng thấy có về chơi mấy khi...  
Tết sau, có bé đưa con trai  
Cặp tôi, tôi nhác truyện xưa chơi:  
— «Thối, thối, có chả đi đâu nữa!  
— Phải gió anh này rồi nhớ dai.

**CHI CHI**

**XA CÁCH**

Có một bạn, em ngồi xa anh quá,  
Anh bảo em ngồi xích lại gần hơn.  
Em xích gần thêm một chút. Anh  
hơn.  
Em ngoan ngoan xích gần thêm  
chút nữa.  
Anh sắp giận. Em mím cười, vội  
vã  
Đến kể anh, và mơn trớn : « Em  
đây ! »  
Anh vui liền, — nhưng bỗng lại  
buồn ngay.

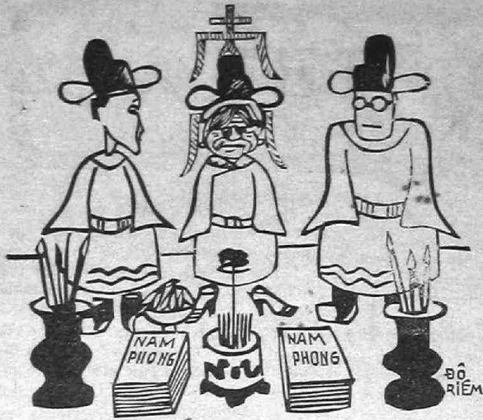
Vi anh nghĩ : thế vẫn còn xa lắm.  
Đôi mắt của người yêu, ôi vực  
thâm !  
Ôi trời xa ! vầng trán của người  
yêu !  
Ta thấy gì sau sắc đẹp yêu kiều.  
Mà ta riết giữa đôi tay thất vọng ?  
Đầu tin tưởng : chung một đời,  
một mộng,  
Em là em, anh vẫn cứ «à anh.  
Có thể nào qua Vạn-lý-trường-  
thành,  
Của hai vũ trụ chứa đầy bí-mật

Thương nhớ cũ trôi theo ngày  
tháng mất,  
Quá khứ anh, anh không nhắc cũng  
em.  
Linh hồn ta u-ẩn tựa ban đêm,  
Ta chưa thấu, nữa là người khác  
rõ.  
Kiếm mãi, nghi hoài, hay ghen  
bóng gió.  
Anh muốn vào đó xét giặc em mơ ;  
Nhưng anh dấu em những mộng  
không ngờ.  
Cũng như em dấu những điều qua  
thực....

— Hãy sát đôi đầu ! hãy kể đôi  
ngực !  
Hãy trộn nhau đôi đầu tóc ngắn  
dài !  
Những cánh tay ! hãy quấn riết  
đôi vai !  
Hãy dâng cả tình yêu lên sống  
mắt !  
Hãy khằng-khit những cặp môi  
gần chặt  
Cho anh nghe đôi hàm ngọc của  
răng !  
Trong say sưa, anh sẽ bảo em  
rằng :  
« Cần thêm nữa ! thế vẫn còn xa  
lắm ! »

**XUÂN ĐIỀU**





TRANH TÁO QUÂN TÂN THỜI

# CÂU ĐỐI LÊTA

Tết năm ngoài Lêta tưng tiền tiếu tết mà hàng phố pháo nổ tí ta tí tách tứ tung, buồn quá, mới có nghĩ ra đôi câu đối để than thân: Tết tiếu tưng tiền tiếu, tính toán toan tìm tay tứ tế (1).

Không ngờ tiền tưng thì văn chương cũng tưng nốt. Tay tứ tế mà Lêta muốn tìm để vay ít tiền tiếu không thể nào tìm đâu được, mà về câu đối thứ hai cũng không thể nào nghĩ được ra.

Đành phải đăng lên báo thách các bạn đọc giả đối giúp. Câu thách cũng gần khó bằng câu "Đa trắng

võ bi bạch" của bà Thị-Điểm ngày xưa, nhưng Lêta vẫn mong rằng trong nước Nam này hẳn có nhiều người sẵn tài (tuy rằng tiền chưa chắc đã sẵn).

Quả nhiên năm nay các bạn gửi về đối về rất nhiều, khiến cho Lêta đầu tưng hơn mọi năm cũng lấy làm sung sướng lắm.

Đối tuy không chính theo cái luật đối khe khắt của các cụ đồ nho, nhưng làm quái gì cái vật ấy? Và bởi câu đối không nhất định bắt tả cảnh gì, nên mỗi bạn tả một cảnh tình riêng. Câu gửi đến đầu tiên, hình như để yên ủi Lêta, nên nói đến sự trùng số:

Xuân sang xong xở số, say xưa xám xửa sân xu xài.  
(Hồng Nhuận).

Câu thứ hai hình như mách Lêta một ý kiến hay là đi hỏi vay người trong họ trong hàng:

Hội hè hồng hí hững, hỏi han hàng họ hân hay ho.  
(Đôi L.)

(1) Từ tế chữ không phải tế tử như thợ nhà in đã xếp lầm. Lêta chưa có con gái để tìm đề, và cũng chưa có con nào hết, bởi cái lễ để biếu là Lêta vẫn sống một mình. (Tiếu đây, nhờ các bạn tìm họ xem có cây lệ nào xem chừng sai quá mách dùm đề Lêta kết đối. Cám ơn trước).

Câu thứ ba là của một cậu con cứng bòn của của cha mẹ cơ cầu:  
Con cứng còn của cây,  
kỳ kèo keo cổ kẻ cơ cầu.  
(Ngô Tuấn).

Và của một cô muốn kén được người chồng chí thú:

Cô kia còn cổ kén, kỳ càng cốt kiếm cậu cần cơ.  
(Ng. Tuấn).

Một câu nữa của một bạn vô danh, chừng làm hộ một cô "mèo" nói ngọng:

Nê noi nòng nường nạnh, nờ năng nên nạc nôi nê na  
(Vô danh)

Và cũng của bạn Vô Danh, một câu chừng lại để ghẹo người nói ngọng:

Ái-ân em-âm ấy, Ơ-m-ơ uốn éo ỹ yêu ai?  
(Vô danh)

Nhưng câu khéo nhất có lẽ là câu sau này của một anh chàng nịnh vợ ngày xuân, mà lại nịnh một cách hóm hỉnh:

Mới me mừng mợ mạnh, mỹ miều mà mở mặt môn mi.  
(Vũ-vân-Mậu)  
Lêta

# CỔ CÙNG ĐỒNG TÁO

(Toàn những món ăn và hoa quả lạ)



Bông thủ



Chân giò ninh



Mực sào



Sách trần



Quả phật thủ



Quả và



Quả tranh



Kẹo kéo

# VUI CƯỜI

## I. Thật thà

KHÁCH—Ồ! cháu ngài đây à? Trong ngao nhĩ! Này cháu cả, lui đây tôi mở mang cho nào... Cháu lên mây rồi?

CÁU BÉ—Thưa ông, ở nhà con lên năm. Đi xe hỏa, thầy con dặn con phải nói lên ba.

## II. Láu

Hôm nghĩ lễ, có giấy kẻ khai các điền của cậu bé gửi về nhà, lấy chữ kỹ bố mẹ. Trong giấy có phê: kén tính lắm.

CHA—Chết thật! máy chỉ ham chơi thôi. Tính toán dốt như con bọ cái. Này, ta thử hỏi máy: ba với ba là mấy?

CON—...!  
CHA (liếc dẫu)—Hồng! Hồng! Có thể mà cũng đứng ngay người ra như phồng. Vì dụ, tao cho máy ba xa, rồi tao lại cho thêm ba xa nữa. Váy máy có bao nhiêu xu tất cả trong túi, hử?

CON (đứng im).  
CHA (cáu, quát)— Bao nhiêu?  
CON (vỗ vào túi)— Túi con chẳng có một xu nhỏ, cha hỏi, vậy con biết tính thế nào chứ! Cha cứ thử cho đi đã nào!  
J. Lewis

## Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp nghe dẹt áo tricot; mở đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiem nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sợi (coton) cũng như áo laine đều dẹt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bắt chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lờm, cũng mất đồng tiền mua, phải bàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỤ-CHUNG số nhà 100 phố hàng bông Hanoi.

CỤ-CHUNG



— Mong một tết rồi đấy... câu muốn sinh truyện đánh nhau để rùng cả năm thì báo.

# ĐÊM GIAO THỦ' A

TRUYỆN NGÀN của KHÁI-HÙNG

**N**GHE pháo nổ gần xa, bà Ty báo con dâu :  
— Nhà người ta bắt đầu cúng cơm cả rồi đấy, con ạ. Con cũng sắp bung cỗ cúng thôi.

— Vàng.  
— Có mấy bánh pháo của các cậu học trò, đem đốt cho vui, con ạ. Chứ không đốt pháo như năm ngoái buồn tẻ quá, mà chả còn ra Tết nhất gì nữa.

Cúc trả lời mẹ chồng bằng một tiếng thở dài sẽ sẽ, kín đáo, rồi lặng lẽ thông thả đi xuống nhà ngang. Nàng qua cái sân đất sét trơn như mỡ, khiến ngón chân phải bấm chặt từng bước cho khỏi ngã. Một lát sau, nàng bung lên một cái mâm gỗ tròn đầy úp cái rổ mới, dùng thay lồng bàn. Nàng đặt mâm lên án thư, trước ban thờ, nhấc rổ ra, bày lại ngay ngắn các đĩa thức ăn: đĩa giò nguyên khoanh chưa thái đĩa chả quế khom khom như thanh nửa dây to bản, đĩa dưa hành nén còn để nguyên những rễ dăm tua tua. Nàng mở nắp liễn, xới hai bát cơm nóng khói bay nghi ngút, rồi vừa thắp hương vừa báo bà Ty :

— Mẹ ơi, xong rồi đấy, mời mẹ vào lễ.

Bà kia đặt xuống đất một thùng bé chừng năm sáu tuổi đã đương ảm trong lồng. Thấy nó hăm hực khóc, Cúc mắng :

— Giao không được quý, phải đôn bầy giờ ! Để bà lễ cúng ông chứ.

Giao phụng phịu :

— Không cho bà cúng ông đâu nào !

Cúc cười, cúi xuống bế con lên bôn :

— Con tôi không ngoan rồi.

Không cúng ông phải tội chết.

Giao trở mắt nhìn mẹ, không hiểu :

— Tại sao lại phải tội thế mẹ ?

— Tại không cúng ông thì phải tội chứ tại sao ?

— Tại sao không cúng ông lại phải tội ?

Cúc chau mày gắt :

— Giao im đi bà khấn, đi !

Bà Ty đã vào ngồi quỳ gối trên chiếc chiếu dầu mới, hai tay vươn kéo rộng cái vai áo nâu ra, mắt nhắm nhắm lên lên ban thờ như ngắm nghía nhàm sấu của khăn.

— Mẹ cứ khấn nôm na thôi.

Bà Ty trả lễ, đáp lại con dâu :  
— Hừ ! chẳng khấn nôm na thì còn biết thế nào ?

Rồi không giữ được nữa, bà lão tru lên khóc, và vừa lễ vừa kể lè :

— Ông ơi, Tết năm nay là hai lần rồi đấy...còn ông nó chẳng về được...mà cúng ông, mà khấn ông...ông thì có cưng nhọc không, ông ơi...Tết nhất...mẹ con...vợ

giềng lụp xụp, làn khói xám bóc lên rồi dần dần tan vào trong mưa phùn u-âm.

— Sao cúng cơm, con không đốt pháo ?

— Thưa mẹ, đốt làm gì ? Còn vui gì mà đốt ?

— Đốt cho nó ra ngày Tết chứ ! Tết nhất chẳng có pháo tẻ ngắt.

Cúc không trả lời, mơ màng đứng tựa cửa nhìn cây nêu mà

làm ra.

Tiếng dật nung kêu leng-keng trước gió, đó là tiếng nhạc ngựa của ông vải trở về ăn Tết. Ngày còn nhỏ, mẹ Cúc bảo Cúc thế. Và nay, tuy Cúc không tin là thế nữa, nhưng cái thì vị của tiếng khánh sành vẫn man mác còn lại, còn lại với cả một thời thơ ấu. Và nàng vợ vẫn nghĩ thầm : « Giá ông bà, ông vải run rủ đưa anh ấy về ! »

— Cậu ơi, lễ là rồi hạ cỗ cúng thôi. Ăn sớm đi ngủ để dậy kịp giao thừa chứ. Sáng năm xuất hành vào giờ sứa đây, xuất hành phương nam, đi ra chùa xin lộc.

Thấy Cúc buồn phiền, bà Ty mắng :

— Sao mày cứ xi-xị ra thế ? Sáng mai năm sớm, để mày cúng mặt sùng mặt súa để rông tao quanh năm chẳng ?

— Thưa mẹ, con còn vui sao được ? Người ta Tết đến, vợ chồng xum họp, còn con thì...

Cúc đau đớn nghẹn ngào nói tiếp :

— Con con thì... có khác gì... một người góa bụa không ?

Bà Ty vừa sủa sủa vào mặt con dâu vừa thét :

— Mày rửa nữa vào, mày rửa nhiều vào cho con tao chết quách đi !... Với lại, tao làm gì nên tội mà mày oán trách tao ?... Chẳng qua nó đại tội nó nghe người ta xui giục nên nó mới khổ sở thế này... nên năm hết Tết đến mẹ, mới chẳng được gặp mặt con... Hai người đàn bà yên lặng nhìn nhau rồi cùng òa lên khóc thảm thiết. Giao thấy mẹ khóc cũng khóc theo.

Không ai để ý tới, vụt một cái, đêm đã kéo đến. Hình như cái ngày cuối cùng u-âm, lạnh lẽo trong năm cũ muốm vôi vàng trôi đi, lạnh đi để mau nhường chỗ cho ngày đầu xuân trong sáng của năm sau.



chồng chẳng được gặp mặt nhau...

Thấy mẹ chồng khóc, Cúc cũng ôm chặt con vào lòng...nức nở khóc theo. Nhưng bà Ty cũng chông xong đã tươi cười đứng lên báo con dâu :

— Con lại cúng thầy.

Rồi bà giặt chậu vào chiếu vui về vệ lễ.

Khắp xóm tiếng pháo vẫn lẹt lẹt nổ từng hồi rời rạc hoặc liên một đoạn hoặc ngắt ra hai ba đoạn. Trên nóc những nhà làng

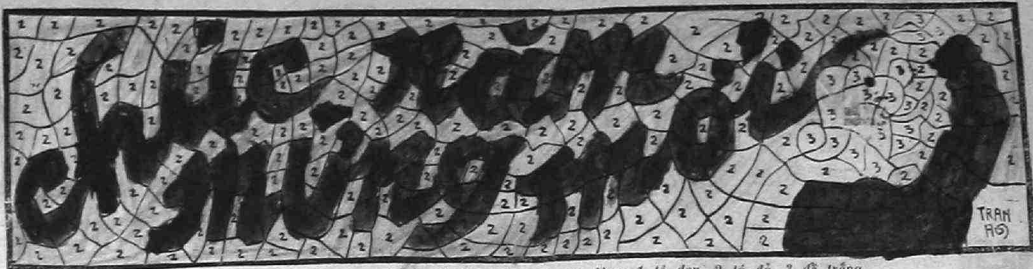
buổi sáng bác Côn, người láng giềng, đã dựng giúp bên bức tường đất ngọn cắm xương rồng, giữa gốc cau cao có dây trăn không quấn, và khóm đào cành màu nâu già dạn mang đầy những hoa và nụ xen lẫn với lá xanh non. Nhưng con rồng kết bằng mấy cành lá vạn tuế, viên ngọc bô bằng rơm, chiếc vòng tre để treo những cái khánh, những con tôm, con cá bằng sành thì chính tự tay nàng đã

Les cahiers CAFFA-PAPIERS porteront  
bonheur aux écoliers annamites  
parce qu'ils sont fabriqués avec  
la main d'œuvre du Pays. Exiger  
la marque de fabrique CP au  
L'ALIGLE SUR MAPPEMONDE

Ba gian nhà lờ mờ dưới ánh hai ngọn đèn dầu nam. Bà Ty ảm châu trong lồng và kể cho nó nghe câu truyện « Người lấy cóc ». Cũng như mọi buổi tối trước đến đoạn kể tiếp ở sắc cóc chừa ra, thì Giao đã thum-thum ngủ. Bà Ty đứng dậy rón rén vào buồng bên.

(Xem trang 29)





Các bạn lấy bút chì xanh để tô theo thứ tự sau đây: 1 tô đen, 2 tô đỏ, 3 để trắng  
**CÁC BẠN SẼ THẤY KHÓ CHỊU NGAY ĐẦU NĂM**

## LÝ TOÉT LỖ VỒN



### XUÂN TÌNH

Xuân xưa mà chị hồng hồng,  
 Em ghé lấy chồng, chị mắng em  
 luôn:  
 — « Ranh con, liệu cái thân hồn ! »  
 Rời mặt chị đỏ, rồi mồm chị tươi.  
 Long lanh đôi mắt sáng ngời,  
 Chị ngoảnh nhìn trời, đầu về thơ  
 ngày.

Lý Toét ra Hà-thành sắm tết,  
 Dắt cu con dạo hết phố phường,  
 Sau khi sắm đủ mặt hàng,  
 Cha con dắt đi ra đường « Bón  
 Be »,  
 Khi qua rạp « Ciné Pa-lát »  
 Đèn đỏ lóa, kèn hát du dương,  
 Ảnh treo la liệt trên tường,  
 Nước hoa trong tủ xông hương  
 ngọt ngào.  
 Toét toan lấy vé vào xem chiếu,  
 Bỗng nhìn ra ngất ngheo chiếc

cán.  
 Dắt con, Toét tiến lại gần  
 Săm săm cùng nhảy lên cán  
 tức thì.  
 Nhìn kim vẫn đứng ý ra đó,  
 Toét « câu sườn » nhân nó  
 dậm chân.  
 Chợt con Toét đọc lầm nhảm:  
 « Bỏ một xu trước khi cán  
 dây này ! »  
 Toét tình ngỡ sớ ngay đến vì,

Mắt lăm lăm nhìn kỹ chung  
 quanh,  
 « Trước sau có bố con mình,  
 Đại gì bỏ cả sáu trình con vào,  
 Bỏ bốn trình ai nào biết đến ! »  
 Nghĩ vậy nên Toét đem bốn  
 đồng,  
 Tim khe, Toét bỏ long long.  
 Bốn trình Bão-dại thong dong  
 chui vào.  
 Hết bốn trình, kim nào có  
 nhích,  
 Đứng bên, con khúc khích cười  
 thắm:

« Bỏ ọc hay bỏ đếm nhảm,  
 Hình như mới bỏ bốn lần đủ  
 đâu ? »  
 Toét căm tức, cau cau có có,  
 Thúi hai trình vội bỏ nốt vào.  
 Nhưng kim chẳng nhích tý  
 nào,  
 Hình như nó vẫn làm cao với  
 tiền !

Toét tức quá, chửi liền chàng nề:  
 « Chửi đũa nào viết thế ?  
 xớ ông ! »  
 Toét con vẫn cãi là không:  
 « Hai người mới có sáu đồng  
 trình thôi ! »  
 Toét sực nhớ, vội thúi xu nữa,  
 Cán vô tình được « bốn » trình  
 no,  
 Sáu đồng Bão-dại chuẩn vô,  
 Cha con Toét nghìn cổ có nhìn  
 kim !  
 Quái lạ, nó vẫn im như chết,  
 Toát mồ hôi, Toét hét inh nhủ.  
 Chợt viên đội xếp đi qua,  
 Tôm ngay cụ lý, tổng ra ngoài  
 đường.  
 Lũn thối, Toét rửa phường  
 xiên xỏ:  
 — Thế mà đề: « Xin bỏ một xu »,  
 Ông nào có phải thàng ngu !  
 Vito

### MẤY KIỂU MŨ LẠ TRUNG BÀY DỊP ĐẦU NĂM

Xuân nay mà chị chẳng hồng,  
 Chị đi cùng chồng đến tết thầy me.  
 Bén sườn, cháu khóc bi be,  
 Ngọt ngào chị đỏ: « Cậu kia con ơi !... »  
 Vội vàng em chạy ra mời,  
 Em hỏi truyện cũ chị thời nhớ  
 không ?  
 Bỗng nhiên má chị lại hồng !...  
 Duy Ninh

### BÁNH CHƯNG XANH

ME — Con không ăn bánh chưng à ?  
 CON — Vì bánh chưng xanh —  
 Bánh chưng xanh là hầy còn chưa  
 chín. Các thử ăn xanh thì dẻo và  
 khó tiêu.  
 ME — Ai bảo mày thế ?  
 CON — Thầy giáo con dạy ở nhà  
 trường thế !  
 Nguyễn-an-Vinh



Từ trái sang phải và từ trên xuống dưới: Mũ hồ lô — Mũ loa kèn — Mũ đầu vịt — Mũ mình tôm — Mũ  
 quốc túy — Mũ mai rùa — Mũ kim khánh.

(Tiếp theo)

## HI

AI gia đình, vẫn cố trò chuyện, nhưng vẫn lắng tai nghe tiếng chạm cốc và tiếng kéo ghế. Hắn đón khách khác vừa đến. Cô Thompson thiết tiệc.

Giữa câu chuyện thuộc của giáo sĩ và chồng bà, bà Macphail bỗng phá ngang nói :

— Không biết cô ta làm thế nào để xếp được ngần ấy người.

Câu nói tỏ ra rằng tư tưởng bà đương lang thang ở nơi nào. Nét mặt cau có của Davidson cũng tỏ ra rằng tuy ông bàn luận khoa học, mà tâm trí ông đương đi thẳng về cùng một hướng. Đương tức bác sĩ tả những trạng thái của nhiều bệnh ông đã giải phẫu ở mặt trận Flandre, giáo sĩ bỗng hét lên một tiếng và đứng phắt dậy. Bà Davidson hỏi :

— Alfred sao thế ?

— Địch rồi ! Thế mà tôi không nghĩ ra ! Nó ở xóm Iwelei.

— Chẳng có lẽ !

— Nó lên tàu ở Honolulu. Điều ấy đã rành rành của nó ra. Ở đây !

Ông ta nói tiếng « ở đây » bằng một giọng căm tức, phân uất. Bà Macphail hỏi :

— Iwelei là đâu thế ?

Ông kia trở mặt nhìn bà, và giọng run lên vì sự ghê tởm :

— Là một xô ó ư ở đảo Honolulu, xóm đèn đỏ. Một vết dơ dáy lan ở trên nền văn minh.

Iwelei ở ngay đầu tỉnh. Những phố khuất khúc đưa từ cảng tới nơi. Sau khi đã qua một cái cầu lung lay trong xô tối, qua một con đường vắng, lối lổm đẽm những rãnh, người ta bỗng bước

vào ánh sáng. Những xưởng xe hơi, những hãng cà-phê sáng rực và lỗ lổm đẽm ào tung ra những tiếng phong cầm máy, những cửa hiệu thư cao, những cửa hiệu bán thuốc lá, xếp hàng hai bên phố. Sự khuấy gọi và sự chờ đợi lạc thú như lơ lửng trong không.

Phố ấy cắt khu Iwelei ra làm hai phần. Những đường lối hẹp đi từ phía tả phía hữu đến chỗ chơi bởi. Bài trí như một công viên, từng hàng nhà lầu nhỏ đốm trắng sơn xanh, cái họ cái kia cách nhau một con đường rộng và thẳng. Ngắm sự đều đặn thẳng thắn và trang lệ ấy, người

ta có cái cảm tưởng ghê sợ. Không bao giờ sự theo đuổi ái-tình lại tỏ chức có trật tự đến thế. Nếu ánh sáng ở các cửa sổ không tỏa ra thì đường đi sẽ tối tò mò, vì chỉ rải rác có vài cây đèn. Đàn ông lượn nhìn đàn bà ngồi bên cửa sổ, hoặc đọc sách, hoặc khâu và chữ không mấy khi để ý tới những người qua

Davidson như bị kích động kêu than : hiện giờ đó là sự xấu xa bần thiêu nhất ở Thái-bình-dương. Lầu này, các giáo sĩ vẫn công kích sự đồi bại ấy, các báo chí địa phương đã phải nhón nhào nói đến. Sự cảnh sát không chịu thẳng tay trị. Ông bà đã biết họ biện luận ra sao. Họ bảo : không thể tránh được sự dâm dật, thả vảy nó vào

trong khu bị lỗi tuốt ra tòa... Sao tôi lại không nhận được ngay con đàn bà kia là ai ?

Bà Macphail chêm :

— Bây giờ ông nói tôi mới nhớ ra rằng còn vài phút nữa là đầu chạy, người ấy mới lên. Tôi trông thấy ngay cái dáng điệu khả nghi.

Davidson bực tức kêu :

— Sao nó dám đến đây ? Tôi không thể tha thứ được.

Ông rảo bước đi ra cửa. Macphail hỏi :

— Ông định sao ?

— Còn định sao nữa ? Tôi bảo nó im ngay. Tôi không để nó dùng cái nhà này làm nơi... nơi...

Ông tìm một chữ không nhập tai các bà. Mắt ông ném tia sáng. Sự căm động làm cho cái mặt xanh của ông càng xanh thêm. Bác sĩ can :

— Hình như có ba, bốn người đàn ông. Tưởng không nên xuống vào lúc này.

Giáo sĩ khinh bỉ nhìn ông, và không nói nữa lời, nhảy chồm ra ngoài phòng. Bà vội nói :

— Ông không biết ông Davidson mới tưởng rằng ông ấy có thể sợ tai nạn mà không dám làm theo hôn phạn.

Bà ta ngồi xuống, gõ má cao, thoa đỏ, hai tay bốp chạt lấy nhau; bà cố nghe những sự xảy ra ở tầng dưới. Ai nấy lắng tai. Họ nghe thấy ông Davidson đi rầm rầm trên thang gỗ, rồi mở cửa. Bỗng tiếng người hát im bật, nhưng cái máy hát vẫn cất giọng mũi đi bài âm nhạc tục lưu. Tiếng Davidson thét lớn, theo liền sau tiếng vật nặng rơi. Âm nhạc ngừng. Cái máy hát đã bị ném xuống đất. Lại nghe thấy tiếng Davidson và tiếng nhọ nhọt của cô Thompson; rồi, tiếng huyền nào om xòm trường như một đám đông cùng vờn họng ra gầm thét. Bà Davidson buồm một tiếng thở dài se se, hai bàn tay bà ghi lại, nổi cả gân lên. Do dự, bác sĩ lần lượt nhìn hai người đàn bà. Ông chẳng muốn dính líu vào việc ấy một tí nào, nhưng có lẽ hai bà mong ông xuống ? Rồi hình như có một trận loạn đả. Tiếng nghe rõ hơn. Davidson đã bị tống ra ngoài ? Cảnh cửa xập mạnh. Sau một lát yên lặng, Davidson lên gác và vào phòng riêng.

(Còn nữa)  
Khải-Hưng dịch



đường. Bọn này cũng như bọn gái chơi, đều là người từ xứ : người Mỹ, thủy thủ ở những lâu trạn đồ bến, làm công những tàu vận tải nhỏ, ai nấy say bì ử, bình linh người Âu, người hàn xứ đóng ở đảo, dân Nhật đi từng bọn hai, ba người, dân Hawaii, dân Tàu, áo dài lê thê, dân Phi-luật-Tân đội mũ rất ngộ; người nào cũng yên lặng, ngheo ngào : tình dục vẫn buồn phiền.

một khu để việc kiểm tra còn hơn. Sự thực thì các thầy cảnh sát ăn lễ : phải, họ nhận lễ của bọn chủ cà-phê, của bọn chứa đồ, của bọn gái chơi nữa. Về sau họ cũng bị bắt buộc phải ra tay.

Bác sĩ nói :

— Tôi xem báo Honolulu ở trên tàu, đã biết hết những điều ấy.

— Iwelei, cái tôi ác, cái ở huyện của Honolulu không còn nữa ngay từ hôm chúng tôi tới đảo. Người

AUTOMOBILISTES retenez cette adresse :

Garage NHẬT - QUANG

28, Rue des Graines

Tout pour autos :

Dépannage, démontage et remontage rapides et soignés  
Équipement électrique et moteurs  
CONFECTION CARROSSERIES DE LUXE ET CAPITONNAGE  
Peinture à main et peinture au pistolet

Travail rapide, soigné et garanti — Prix forfaitaire

Le plus grand garage annamite d'Ha noi, le garage de confiance



**CÂU ĐÓI TẾT**



**NGUYỆN VỌNG NGÀY XUÂN**

Gặp xuân, mong « Ánh Sáng » lan mau, soi thấu hang cùng, ngõ hẻm ;

Thêm tuổi, muốn « Ngày Nay » trẻ mãi, trông tìm lời thắm, đường quang.

Phạm-dinh-Thư

Lắng lặng Bình-Tỷ chườn, dem « Ánh Sáng » quyết bài trừ... hang chuột ;

Lù lù Đinh-Sứ lại, thấy « Ngày Nay » mong cải tạo... kiếp trâu Thiên Hỏa

**TÌNH XƯA, NGHĨA MỚI**

Chiều ba mươi, nhớ Phong Hóa tình xưa, xếp gọn lại, xây báo Ngày Nay đưa đến ;

Sáng mông một, mừng Ngày Nay nghĩa mới, mở tung ra, ngõ hẻm Phong hóa hiện về.

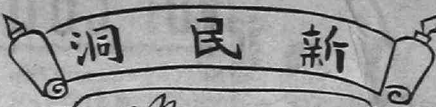
Chyêu's

**MỘT ĐÔI CÂU ĐÓI TẾT**

(Tuy không chính nhưng mà cũng chính.)



Minh với ta tuy hai mà một.  
Ta với minh tuy một mà hai.



THÂN  
KIÊM  
TUNG  
RA  
BAO  
PHEP  
LẠ



BÌNH MINH

CÀN  
KHÔN  
THU  
LẠI  
VẠN  
HÀO (1)  
QUANG

M/7/90  
Phan

(1) Hào quang đây là ánh sáng của đồng bào

**ĐIỀM TỐT**

Kể về sự tin tưởng của dân A-dông thì trường không biết nói đến bao giờ mới hết. Vì ở đây họ tin đủ thứ. Dưới đây là sự tin tưởng về điềm tốt. Một truyện gi xảy ra đầu năm cũng có thể định được tương lai, vận mệnh của người ta trong đời hay trọn năm ấy. Đó là nguồn gốc của sự tin tưởng điềm tốt.

Cửa đêm ba mươi tết, nếu người ta nghe được tiếng chuột kêu thì thật là một điềm tốt vô cùng. Vì tiếng chuột kêu sẽ là tức, tức... nghĩa là đủ đủ... Hạnh-phúc sẽ đầy đủ, tiền tài sẽ đầy đủ, nhưng bao nhiêu tiếng « sẽ » ấy cũng đủ làm cho đức tin kém phần mạnh liệt rồi.

Sáng mông một lúc ra đường gặp một người đàn bà đang gánh gồng, thì người ta sẽ cho là may mắn. (Lần này họ không sợ gặp gái nữa). Vì đàn gánh giồng nết giồng đầu đất trên người đàn bà (chữ nữ) lại thành chữ « an » nên công việc trọn năm sẽ được bình an vô sự.





Đề huê lưng túi gió trắng.

Sau lưng theo một vài  
thằng con con.

VUI CƯỜI

Tối như đêm 30

măm phút chúc tết lẫn nhau bằng  
u sáo cổ dài giăng giặc.

— Chúng tôi hết truyện nói... Sau  
còn... lời loma tung gô

NGÀY TẾT  
TRẺ CON HÁT

Phỏng theo bài « Bỏ cu, bỏ các »

Pháo si, pháo tít  
Mờ mịt khói bay

VUI CƯỜI

Nhật kỹ của anh bẹp

Sự viết nhật ký đã thành một cái  
«mốt». Bất cứ ai cũng đều viết nhật  
ký cả. Sau đây là nhật ký ba ngày Tết  
của một anh bẹp, vẫn trông vào ruột  
trọng vợ dễ hủi.

MÔNG MỘT TẾT — Tôi không bị vợ  
chửi mà được hút no nê

MÔNG HAI TẾT — Tôi được hút,  
nhưng bị vợ chửi.

MÔNG BA TẾT — Tôi vừa bị vợ chửi,  
vừa không được hút.

Đồng ý

Cậu Minh và cậu Ngự tuy là hai  
anh em ruột, nhưng tình tình trái  
ngược hẳn nhau, nên không mấy khi  
là hai cậu không xung đột lẫn nhau.  
Bà mẹ lấy làm buồn rầu lắm, nên  
hôm mông một tết, bà bóc một cái  
bánh trưng cho hai cậu cùng ăn để  
cô dịp làm lành với nhau.

Minh và Ngự vui vẻ ngồi vào ăn.  
Nhưng vừa được một lúc thì hai cậu  
đã cãi co nhau, mà lần này lại kịch  
liệt hơn mọi lần. Bà mẹ hỏi :

— Hai anh em lại có điều gì không  
đồng ý với nhau thế ?

Minh và Ngự đều mếu máo thưa :

— Không, lần này chúng con đồng  
ý với nhau. Chúng con cùng muốn ăn  
miếng giữa.



BANG BẠNH KHAI RƠI

Đầu năm người khai, Bang  
cũng khai,  
Người ta khai bút, Bạnh  
khai ròi.  
Cố muốn khởi rông thì vụt  
vợ,  
Vụt con, vụt cái, chớ người  
ngoài.

Nguyễn- đưc-Thoa

Cũng chúc tết

Trong ngục, hai anh tù bị khổ sai  
chung thân nói truyện với pleh

— Nay anh, con Ba tí... ma? Tôi  
vừa nhận được thư chúc tết của nó

— Nó chúc thế nào ?

— Đây này, lời đọc anh nghe : « Nay  
t có mấy lời chúc anh năm mới  
rạc sống lâu trăm tuổi. »

Phá giá

CẬU — Sao tết năm nay mưa  
liều vàng bạc thế có phi không ?

MỠ — Hừ ! cậu không biết đồng  
rạc vừa bị phá giá à ? Phái mưa  
liều các cu mới đã tiêu ở dưới ấy  
hừ !

T. Huân



T.T.T.T.

BANG BẠNH ĐÁNH ĐU



Thơ chúc ngày tết

# THƠ TƯỢNG HÌNH

của BẢO TRÚC SƠN

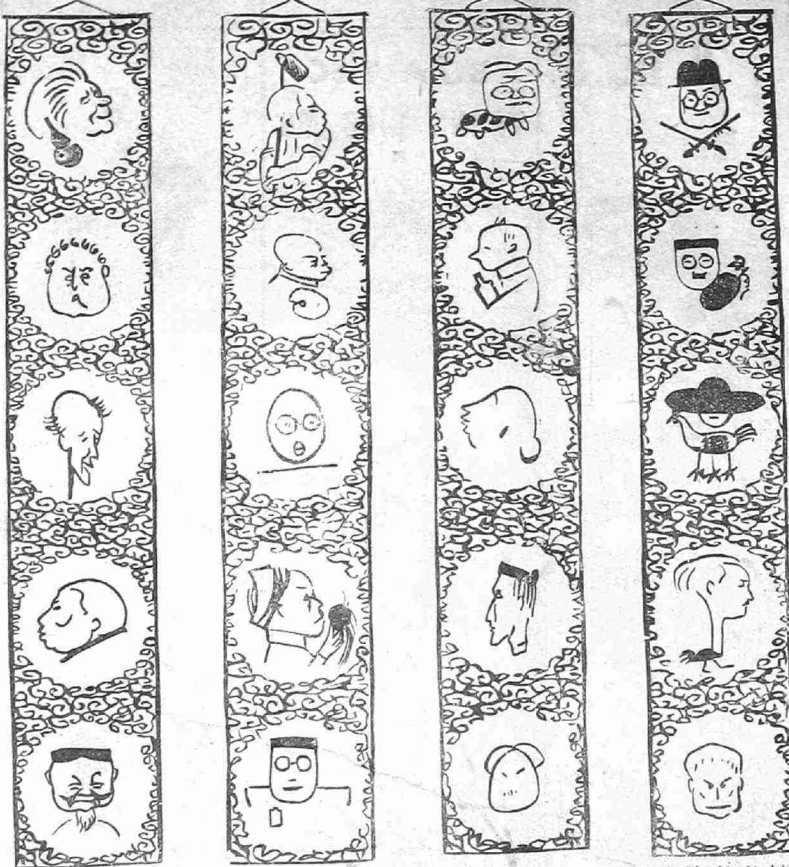
**Đ**ÂY là bức tứ bình để bốn câu thơ cổ (— có mà rất mới lạ—) theo điệu từ tuyệt ngũ ngôn thì và viết bằng lối chữ tượng hình chân dung các nhân vật mà độc giả vẫn quen biết xưa nay.

độc giả có thể tự tin được mình là người có tài. Mà đọc càng nhanh càng là người có tài lớn. Vậy trong lúc hội họp ngày tết, các bạn độc giả có thể đem bài ấy ra đọc thì với nhau xem ai có tài hơn ai.

nghĩa là từ trên xuống dưới và từ giông bên phải sang bên trái; có thể đọc theo lối Nhật bản, từ trên xuống dưới và từ giông bên trái sang giông bên phải; lại có thể đọc lộn ngược cả lại cũng vẫn xuôi.

Độc thông được bài thơ này,

Thơ có thể đọc theo lối Tàu,



**A = P - i - B - i - KK**

Nhân dịp tết, tôi nghe họ chúc nhau những hạnh-phúc là hạnh-phúc. Tôi không hiểu hạnh-phúc là gì, liền đến nhờ ông Phạm-lê-Bồng cắt nghĩa hộ.

Ông nói: « Hạnh-phúc chỉ là một cái « phoóc-mayn » (formule) như: A = P + B + KK.

- A là gì hở ông?
- A là hạnh-phúc.
- P?
- Là pháo.
- B?
- B là báo.
- Còn KK?
- ... KK là...

Ông không muốn nói. Tuy vậy biết được A, P và B, ta có thể theo phép toán học mà tính ra được KK là gì.

Mộng Du (Huê)

THƠ KHÔI-HÀI

## CÂY NÊU

(Tặng những ông thợ cấy bay chiêm đất của dân quê).

Những ngày ba mươi lễ,  
Khấp lờng dựng cây nêu,  
Nêu cao theo gió lượn,  
Tiếng cá khánh vui kêu.

Những quỹ đồng, quỹ táy  
Không dám đến quảnh đàng,  
Vi nếu xanh đã cãm,  
Vi với bột rắc dầy.

Dàn dè phòng kỹ quã,  
Nhưng đất mất như thường.  
Vi... (ôi, bao kỳ quái!)

... Không dè phòng... quỹ đương.  
Mai-Thanh

VUI CƯỜI

## MỪNG TUỔI

LIÊU — Chị Oanh ơi, năm mới chị có thích người ta mừng tuổi cho chị không?

OANH — Có, mừng tuổi ai mà không thích.

LIÊU — Thế à, vậy năm nay em mừng chị thêm 5 tuổi nữa nhé?

OANH — !!!

Nguyễn-Huê

Còn nghĩa thơ thì thực là xâu xa man mác, các bạn có thể tha hồ tán rông được không biết đến đâu là chừng gì.

MỚI LẠI

## PETROMAX

- N° 826 — 300 bougies
  - 1 litre dầu đốt sáng 12 giờ
  - N° 821 — 200 bougies
  - 1 litre dầu đốt sáng 18 giờ
  - N° 900 — 100 bougies
  - 1 litre dầu đốt sáng 26 giờ
- Chỉ có thứ đèn n° 824 N° a  
sóng bằng dầu lửa mà thế.

Sáng 300 bougies



## Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Đèn hiệu PETROMAX n° 824 N

SÓNG BẰNG DẦU LỬA ĐỐT BẰNG DẦU LỬA

Chàng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sóng như trước nữa

Hiện đèn Petromax n° 824 N mới phát minh tại bên Đức

AI thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, máy móc tiện-dụng đơn-sơ dùng rồi có thể sửa lại một mình được

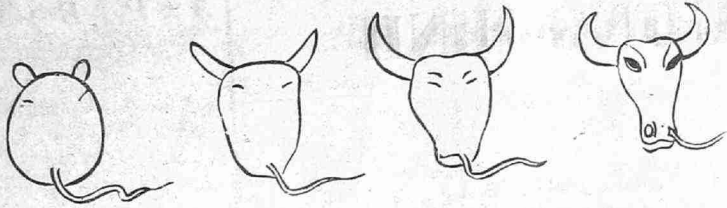
Cách đốt rất dễ: có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa định luôn trong bình đèn, khi muốn sóng, chỉ đẩy dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ đốt sóng, trong lúc sóng ngọn lửa cũng xanh đực như ngọn lửa đèn alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sóng được mười mấy lần

Đèn Petromax n° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sự, tinh-xảo, không kêu đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chực-chực điều gì

Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luôn luôn

Établissements **DAI-ICH**

Chuyên môn bán các loại đèn thành tiếng và đồ phụ-tùng các kiểu đèn đều có ở  
N° 29 Boulevard Tổng-Dộc-Phương — CHOLON



Chuột di ...

Trâu vẽ.

# HÀNG TẾT

NGÀY NAY HIỆU



Trong dịp Tết, hiệu Ngày Nay ở phố Tự lực văn đoàn có trưng các thứ hàng giá bán rất hời. Xin kê ra như sau đây :

- 1.) **ĐOẠN TUYỆT** : thứ « đoạn » này dùng may áo thì « tuyệt » đẹp.
- 2.) **BÊN ĐƯỜNG THIÊN LÔI** : ấy là một thứ « đường » phèn thượng hảo hạng. Xin nhớ kỹ dấu hiệu « Ông thiên lôi » vẽ ở ngoài hộp đường, kéo mua nhầm phải của giả.
- 3.) **GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI** : là một thứ « đường » trắng tinh không có một hạt bụi nào.
- 4.) **VÀNG VÀ MÀU** : các đồ dùng trang sức nên làm bằng thứ « vàng » này là một thứ vàng trá, hung hung đỏ.
- 5.) **GIỒNG NƯỚC NGƯỢC** : nhà bác học Tú Mỡ có chế ra thứ « nước » ấy dùng để rửa mặt. Ai có nét mặt u sầu mà dùng thứ nước đó thì sang năm mới sẽ có một bộ mặt vui tươi.
- 6.) **TÔI TÂM** : năm mới, nhà nào cũng nên có một hộp « tâm » này để sia răng sau khi ăn. Đó là một vật « tối » cần.

Hà Vanich

## TRUYỆN VUI BẰNG THƠ

### BỮA TIỆC TRONG GIẤC MƠ

Tết đến ngồi tư lự  
Bên cạnh khóm hồng tươi  
Hay đầu một thiếu nữ  
Đến tìm tôi đi chơi...

Qua phố, đường chỉ chít  
Tôi một xóm con con  
Đủ cau, chè, cam, quýt  
Chữ đề: « Danh nhân thôn ».

Lối vào hai bên ngõ  
Trông toàn thứ thủy tiên  
Pháo xuân đi đét nổ  
Mà tiếng người lảng im.

Nàng mời tôi vào đó  
Và dọn tiệc mừng xuân.  
Vừa gặp, nàng vừa trở  
Cho tôi tặng món ăn...

Này chân gà, mồm gấu,  
Tân theo lối La-tinh.  
Này thịt Sơn Dương nấu  
Vời đồ lầu Nam-kinh.

Này thịt cày nấu chuối,  
Mắm Huế bằng tôm, ve,  
Thịt cò với rươi muối  
Vịt giã hàm súp... de...

Rượu Vân, ty say khướt  
Tôi vừa loan xin về  
Thì nàng mang đồ nước  
Bày bàn bên ra khoe.

Ngọt, Bùi, thôi đủ vị  
Chè đậu dãi, chè Sen  
Bánh phục-linh, mật Bì  
Tôi ăn, luôn mồm khen

Ra về, nàng tiễn, chúc  
Chồng vô Huế, tháng quan  
Tôi nghẹn lời, cảm xúc  
Mừng lại nâng Bình an...

Bỗng hồi chuông sớm đánh  
Giật mình tỉnh giấc mơ  
Tân tiệp xuân Hia quanh,  
Vội làm ngay bài thơ...

Bảo Trúc-Sơn (Thái-binh)

VĂN VUI

## LỄ PHÉP

**N**ẾU phải nói đến một thứ lễ phép ngộ nghĩnh, phiên phức và trông khôi hài nhất, thì không ngần ngại tôi đưa ngay ra lối lễ phép Tàu. Cách xã giao của các chú « con trời » trông tâu lăm (lễ tự nhiên) nhưng tâu một trăm phần trăm, tâu đặc sệt, đến nỗi không ai bắt chước được.

Mỗi lần nhắc đến truyện của các bác



tiên-bối, hay các vị danh nhân quá vãng, các chú « con trời » không bao giờ quên cử mình chấp tay xá mấy xá trước khi thì thào đọc đến tên họ ký họ. Một lần có đứa con nhắc đến tên đức Không mà quên xá, bị ngay ông bố viết giấy từ không nhìn nhân là con nữa. Lại một lần khác có người trai trẻ đang nằm dài trên cỏ để đọc sách Minh Tâm, bị ngay một ông lão qua đường (có lẽ là cụ Không tái sinh) đến đánh luôn cho mấy cái tát, rồi bỏ đi không nói gì hết. Theo luật của các chú « thiên tử », thì một người đàn bà có thái hay có kính nguyệt không bao giờ được phép đọc đến tên thánh hiền. Một người học thức uyên thâm bao giờ



— cũng biết hẳn áo thụng xanh, xem giờ tốt ngày xuân, đốt trầm, trước khi đọc đến tên búi của thần thánh. Vừa nhai đồ ăn trong miệng, vừa đọc đến tên họ là một sự ngạo nghễ không cùng ; người ta đã liệt hàng người này vào quân còn để không giáo dục.

Ngày xuân nếu có một ông quan ghé viếng nhà mình, thì tất cả người trong nhà phải ra tay cảm ơn ông quan ấy. Lúc người đề « hương lạy », ông quan ấy phải cẩn thận đầu những ngón tay trong tay áo; nếu vô ý để thò ra ngoài thì người nhà sẽ xem như một sự vô lễ không tha thứ được.

Nguyen curi nhất là lúc nói chuyện. Vì đây không phải là nói chuyện mà thật ra là một dịp để người ta phô bày tài nói văn hoa, khôn khéo với nhau. Chính bạn người trong nhà muốn hỏi bà lớn đã có thai chưa và đó vào đó thì phải nói thế



# THUẬN NGHỊCH DIỆN

LOU VỊ NỤNH VỊNH QS HHH YA ...

# T À U

này :  
— Ngày xuân đã đến, không biết con chim phượng hoàng nhà ngài đã thay sắc lông chưa, và cảnh hoa lê không biết lúc nào mới đâm chồi nở hết?

Cũng một ý ấy, người ta có thể dùng câu khác :

— Bên Nam-bái nhà ngài chừng nào mới gợn sóng ( vì cái bụng có chứa với ngọn sóng biển thật là tuyệt đối) và công quang-hàn còn bao giờ nữa mới khai đóng đưa hương.

Dưới đây là cách hỏi thăm con cái nhà quan :

— Ba con rồng vàng (ba đứa con trai) và hai con hạc trắng (hai người con gái) nhà ngài vẫn tung hoành khắp bốn phương trời đây chưa ?

Lễ phép hoặc phải khiêm tốn, ông quan chấp tay trả lời :

— Ba con heo con nhà tôi và luôn cả hai con gà mái, vẫn lúc rúc trong xô nhà và hiếm gặp (ấy thường luôn).

Dưới đây là lối ăn nói quá hạ mình của các quan đồng liêu, hay nói cho đúng hơn, của hạng người có học thức. Nhân ngày mừng một tết, một ông quan nhỏ



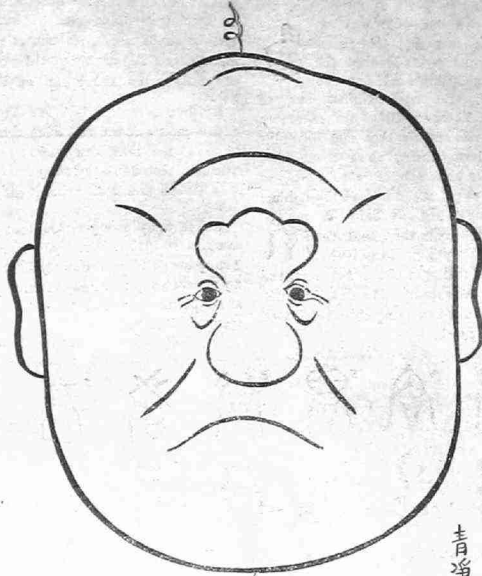
ấn vận bản hai, đến thăm một ông quan lớn khác đồng quán. Lúc qua hiên, một con chuột đang uống đầu lạc trong đĩa đưng, thấy bóng đi qua liền giắt mình vào chày, làm bắn tung cả đầu vào áo ông ta. Trước khi quý tay « mừng tuổi » đại quan, theo lễ phép, ông ta phải quý tay xin lỗi trước đã :

— Bẩm đại quan, khi kẻ tiểu nhân mới bước vào lầu Phụng này thì con chuột ngọc của đại quan đang uống đầu tiên trong đĩa đưng trư ly bên hiên liêu. Các thần đế tiên của tiểu nhân, lúc vào điện ngọc đã làm cho con chuột quý hóa của đại nhân giắt mình vào chày. Nhưng



nhờ ơn đại đức, kẻ khố rách của kẻ ngu ngược này lại được cái diễm phúc hứng vài giọt đầu tiên thượng hạng. Vậy cúi mình xin đại xin lỗi thượng quan, đã trư tiên hứng giọt đầu tiên không xin phép và làm cho con chuột ngọc nhà ngài phải nhục lòng trong giây lát.

Thanh Tịnh



吉有淨

NÉT MẶT XÃ XỆ LÚC SỐ MÙA XUÂN CHƯA RA

# CÂU ĐỐI TẾT

I

DƯỚI BÓNG TRE XANH, Tú Mỡ bụng câu GIÒNG NƯỚC NGƯỢC,  
GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI, Khái-Hưng đứng bán GÁNH HÀNG HOA.

II

GIÁN CỬA NHÀ ĐỒ NHỎ  
Tôi ba mươi, tám một bữa tất niên, câu ghét đực gấu ma qui sợ ;  
Sáng mừng một, viết vài giòng khai bút, văn chương nông nặc vợ con kinh.

Bừu-Đá, Huế

Ai đã may ở hiệu CH.MAU'S tất đã biết tài cắt của CAI QÛY,

Ai chưa biết xin mời lại

La coupe CAI QÛY

ex-coupeur chez CH. MAU'S No 24 Lê-quý-Đôn Hanoi

Hơn 20 năm lăn lộn trong nghề lại được thực nghiệm rất lâu về lối cắt Adam, này ra mớ của hàng riêng xin đem hết cái sở đắc ra công hiến liệt quý đồng bào ưa vận Âu - Phục theo lối thời trang.

# CÂU ĐỐI TẾT

I

Trịnh trọng chàng trâu chào chú chuột,  
Choáng choáng chú chuột trốn chàng trâu.

II

GIÁN ĐỘNG TÂN DÂN

Còn kiệt, còn kỹ, còn qui quái ;

Có qua, có kiếm, có eôn quyền.  
P-Quảng-Vân

Lục-sục, chuột còng đuôi chạy.

An-nhàn, trấu vác sừng về.

•

Ba nhà báo trong Nam, vì da ngôn, nên danh tuyệt thế,

Lắm nghị viên ngoài Bắc, vì da thực, ắt phải tuyệt ngôn.  
Hà Vanich

VUI CƯỜI

TRUYỆN ĐỜI XƯA ... ĐỜI NAY ...

CON — Cha ơi cha ! Cha hãy kể cho con một truyện đời xưa, một truyện quân cướp bóc lột, nghe cha!

CHA — Ngày xưa có một anh thợ phá.

CON — Thế rồi sao nữa, cha ?

CHA — Hết rồi con ạ.

Cũng lại người cha và đứa con trên này ;

CON — Bây giờ còn không thích nghe truyện đời xưa nữa... cha hãy kể cho con nghe một truyện đời nay thôi, nhưng phải là truyện thần tiên kiếm hiệp, hoàng sơn quái kiệt con mới thích nghe.

CHA — Ngày nay có ông Vũ-dinh-Long.

CON — Thế rồi sao nữa cha ?

CHA — Hết rồi con ạ.

Bừu-Đá, Huế

Chỉ nên cắt tóc ở

Salon de Coiffure TRAC

n. 85, Rue de Chauffeur Hanoi

# LUẬT TIẾN HÓA

**L**UẬT tiến hóa ở xã-hội hiện thời càng ngày càng rõ rệt, không một nước nào ở trên mặt đất này là không tuân theo luật ấy. Độc giả sẽ thấy sau này cách tiến hóa của văn-học và nền chính trị Trung-hoa đi đôi với nhau từ đầu chí cuối rất ăn nhịp.

Nước Tàu đương nhiên là một nước quân chủ đồ sộ, tưởng không có sức mạnh nào số ngã, thì bỗng chốc lại trở nên dân chủ một cách không ngờ. Thì ai có ngờ được một nước tôn trọng vua như « Con Trời sống » lại có những tư tưởng chống hợp thời đến thế.

Theo văn-học Tàu thì chữ « quân » nghĩa là « vua » cũng theo luật tiến hóa đơn giản mà thay đổi dần.

Trước kia, về đời vua Phục-hy—mã thiên hạ đã tin là người sáng tạo ra chữ Tàu—chữ « quân » viết theo một lối rườm rà quá, nghĩa là thật thà vẽ ngay hình một ông vua ngồi trên ngai. Nhưng sau về đời Thương-Hiệt, thì người ta lại viết chữ ấy theo một lối giản-dị hơn, nhưng chưa thoát khỏi nghĩa khùc mắc. Đơn sơ người ta chỉ vẽ cái mũ để tỏ vẻ tôn nghiêm của một ông vua, hai cánh tay tỏ quyền thảo luật và cái miệng tỏ quyền ra lệnh.

Rồi trải qua bốn mươi làm thế kỷ, chữ « quân » dần dần thiếu nét đi và đến sau cùng chỉ còn lại một cái ngoặc.

Thì cũng trải qua thời gian ấy, nền quân chủ ở Trung quốc cũng bị lay chuyển nhiều phen và kém bớt oai quyền nhiều. Mãi sau cùng đến đời vua Tuyên thống, thì vua chỉ có tiếng mà không còn quyền nữa.

Một hôm có người hỏi Tôn Văn chữ « quân » có thể viết bằng cách gì giản tiện hơn nữa không thì Tôn tiên sinh đáp ngay rằng :

— Có thể lắm, là để khoảng giấy trắng.

Thế là ngày mồng mười tháng mười năm 1912 (Nhâm Tý), nước Trung hoa trở nên dân quốc và người sáng lập ra được thì không ai lạ, chính là người đã nói câu trên... là Tôn Văn.

Thanh-Tịnh



LY TOET — Đã không kể đoái người hoài  
Sân đây ta thấp một vài nén hương

## THƠ TẾT CỦA ÔNG DIỆP-VĂN-KỶ

VÀO khoảng giữa năm 1933, trong một buổi diễn thuyết về thơ mới ở Saigon, ông Diệp-văn-Kỷ có nói một câu chỉ lý :

— « Trước khi cáo từ thỉnh gửi, tôi xin khuyên ai này một điều : « Làm thơ phải có thiên tư, không phải làm một cách « tran dia » mà được. Thà để người ta làm rồi mình đọc thì nghe nó hay hơn ».

Thực là chỉ lý. Thực là chỉ lý. Nhưng than ôi, trong buổi diễn thuyết ấy, ông Kỷ lại mang thơ mình ra đọc và cứ khen âm lên là hay lắm, những thơ ở báo này báo nọ sao bằng (Ấy là tôi thuật một cách « nôm-na » những lời « bóng bẩy » của ông).

Vì bài thơ kiệt tác ấy là thơ Tết của ông Kỷ—(kỷ... khi), nên tôi chép một đoạn ra đây để các bạn mua vui... trong mấy ngày xuân :

Mừng một vợ chồng cùng ông bà  
Thăng nhô ngoài đờng chạy vô nhà.

Ở lỗ ở trần mang dày nịch  
Ôm con cười ngất nước mắt ra...

Mai-Thanh

**LUYÊN - TIỆP**  
Architectes  
N° 42, BORGNISS DESBORDES  
HANOI

### VĂN VUI

## HAI BỨC THƯ

Hai bức thư chúc mừng của dân vùng hệ gửi cho Bang Bạch và Lý Toét:

« Nhà quê, ngày... »

« Băm quan nờn (lớn) »

« Chúng tôi nà rần đen, mầy làm lay được quan nờn rừ nông sượng yêu, đem roi vọt ráo hóa cho chúng tôi, chúng tôi rất nầy nậm cầm ta tằm nông qui hóa ấy nậm.

Lay nhân rip lết Nguyễn-dán-muôn tổ nông biết ơn quan nờn, chúng tôi sành sục kính túc quan nờn làm lay thể mau sáng quan kiến túc và ước ao rằng ngọc sẽ của quan nờn thể bằng làm bằng mười lăm ngoài để rồi đây có sẽ tờ lên một bức vì nhân của lược Việt-lam ta đã nậm cho lời giống Tiên-Rồng được tổ máy tổ mặt.

« Kinh sư Rần đen »

« Nhà quê, ngày... »

« Sưa cụ, »

« Từ khi cụ ra nôm việc đến rờ, chúng tôi được nhờ cụ nhiều nậm. Cụ sật nà một người có tài, có đức đáng được rần tin cần, Lều không có cụ si còn đâu nà suân phong mỹ túc, còn đần nà lôn ti tạt lự của nạng ta t.

Vậy lên nhân rip lết đến, chúng tôi thán gửi nời túc cụ thổng nầu

lăm tuổi để leo gương thàng cho con em và những bạn văn minh rờm, không biết ri đến đạo nghĩa sành hiền »

« Kinh sư Rần đen »

Bình-Minh

### HÁT VUI

## BÀI HÁT NGŨ SẮC

của bác phó ruộng Phạm-Tả

Chỉ có năm màu : xanh, đỏ, trắng, tím, vàng, các bạn có thể hát cái lượng bất cứ bài gì cũng được. Lối hát « cu-lơ » này do ông phó ruộng Phạm-Tả sáng chế ra,

xin lấy hai bài dưới đây làm thí dụ để hát ngày Tết cho vui.

### Điệu Ngũ-diêm

Trắng, vàng, xanh tím vàng đen,  
Tím, xanh, đỏ, tím đen xanh vàng.  
Vàng xanh, tím trắng xanh đen,  
Tím xanh đỏ, trắng đen xanh vàng.

### Bài Tạ

Xanh vàng, vàng đỏ, xanh vàng.  
Xanh vàng, vàng đỏ, xanh nâu,  
Tím xanh đỏ, tím nâu, xanh vàng  
Vàng trắng, xanh hồng đỏ trắng,  
Vàng trắng, tím trắng, đỏ lam,  
Vàng trắng, tím trắng đỏ đen.  
Tím xanh đỏ, tím đen, xanh hồng.

Trung-Phương

**PHUC - LOI**  
1 Avenue Paul Doumer Haiphong

CHAPEAUX MOSSANT  
Articles de nouveauté  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie -- Cravates

SACS POUR DAMES & DEMOISELLES



# XÃ GIAO T T NGÀY T T



**B**A ngày Tết nguyên đán có thể gọi là « ba ngày xã giao » của người Annam. Trong ba ngày ấy, người Annam nào, dẫu nghèo hèn, cũng... lột cái xác thì ketch hàng ngày, để biến làm người lịch sự, rất có lễ độ, và hết sức theo đúng phép xã thế, — để rồi sẽ hiện nguyên hình sau ba ngày ấy cũng không muộn.

Hiếm một nổi là mỗi người hiểu cái lịch sự theo một lối, thành ra không đồng ý nhau, và kết cục ít ai được rõ ràng là một người lịch sự hoàn toàn. Đại loại có ba phái cư xử khác nhau: phái cũ, phái mới, và... — cũng như trong mọi vấn đề khác —, phái dung hòa, nghĩa là nửa cũ, nửa mới, nghĩa là chẳng cũ mà cũng chẳng mới, dở dở, ương ương vậy.

Ta thử có tách bạch xem công việc xã giao trong dịp Tết có những gì. Thực là không ít: làm tất niên, sắm quần áo đẹp để đi lễ Tết, quét nhà và đuổi chuột đi để lấy chỗ tiếp khách, sắm sơn rượu, chè, mứt... để đãi khách, dọn bàn thờ để bắt khách lễ ông và nhà mình, học ôn lại những câu chúc Tết, cố gắng rửa má nhện những lời thô bỉ và nhện chữ bôi, gửi danh thiệp đi các nơi quen biết, v.v.,

## I.) Tâm... « tất niên »

Cũng may thỉnh thoảng lại có lễ đến để nhắc cho nhiều người biết rằng: ở đời cũng đôi khi cần phải sạch sẽ! Nhất là trong cuộc thù tiếp ngày Tết thì sự sạch sẽ là cần, cho nên ngày ba mươi, ai ai cũng đồng ý nhau về sự tắm. Thói thì hàng bán lá thơm tha hồ mà đắt. Một năm có một ngày! Có người lần thân cho cái quang cảnh ấy là đáng cười, đem ra mà chế riếu. Nhưng chúng tôi cho đó là một tục hay, đáng khuyến khích, vì chẳng thì một năm tắm một ngày còn hơn là không tắm ngày nào hết. Vậy xin các ngài đừng « vãn minh » quá, mà bỏ mất cái tục « tắm tất niên » rất tốt đẹp ấy đi.



Người ta nói: « Tâm để sang năm mới được may mắn... » Thực ra thì cũng rất may mắn... cho cái mũi của người khác vậy.

Chỉ lo ngày tất niên đó, trong lịch thành Caj: « Không nên tắm gội » thì thực là nguy to. Nguy cũng như hôm mồng một mà thánh dạy: « Không nên ăn » vậy.

## II.) Dọn dẹp nhà cửa

Vấn còn là công việc ngày ba mươi.

Tắm chưa đủ, phải dọn dẹp nhà cửa, lau, chùi, quét, rửa, đuổi chuột, khua mang nhện, cháng y môn bán quần, v.v., để tiếp khách và để... tiếp ông vải.

Đó là một dịp để « khai chuông » những gian nhà âm thấp, tối tăm quanh năm đầy rác, bụi và vi trùng. Cũng lại là một tục hay đáng giữ gìn.

Cách trong hoàng, thì cành đào, châu cúc, bát thủy tiên, cây quất, thược dược, mẫu đơn, cùng những

màu giấy đỏ, rắc vàng rắc bạc, tranh Tứ-vi, Huyền-dàng, tranh cóc, chuột, gà, lợn, cá chép, v.v., là những thứ cần có để làm rõ rệt cảnh Tết ở một gia đình Annam. Có người tưởng thế là không « vãn minh » không « tán thời », đã n uấn phá bỏ và công kích nữa. Nhưng chúng tôi chỉ muốn những người đó tìm được một lối trang hoàng khác có thể làm rõ rệt được hơn thế cái không khí long trọng, vui tươi và chất phác của ngày Tết ở nước Nam. Bây giờ tôi sẽ nhớ họ thay luôn cái cây « Noel » của người tây bằng cái gì khác hợp thời hơn!

Nhưng trong khi đợi, thì một cái nhà trang hoàng theo lối trên kia vẫn làm cho khách đến chơi



được vui vẻ hưởng cái hương vị đặc biệt của ngày Tết.

## III.) Lễ Tết... và lễ Tết

« Lễ Tết » có hai nghĩa: 1.) đem lễ vật đi biếu nhau trước ngày Tết, như mứt, bánh trưng, bưởi, gạo, v.v.; — 2.) đến thăm nhau hôm

Tết để mừng tuổi nhau, và để lễ ông vải nhau.

A. — Lễ Tết số 1. — Trong năm chịu hảm án ai, nhờ vả ai, lễ đến gọi là có chút vật để tỏ lòng nhớ ơn cũng là một điều hay. Như: lễ Tết thầy thuốc đã chữa cho mình khỏi bệnh (có người lần thân lại đi lễ cả những ông thầy chữa cho mình... không khỏi bệnh), lễ thầy giáo đã có công dạy dỗ mình, lễ bà nhọc nhằn đã có lòng yêu hứa gả con gái cho mình, lễ ông huyện đã cho mình làm lý trưởng tuy không phải ông ta làm cho mình được thế vì từ lễ xuống.

Nhưng có khi chưa chịu ơn, mà muốn lấy lòng để cầu lợi về sau này, cũng đi lễ Tết. Lại có người lễ Tết những bạn bè, để người ta lễ lại mình những thứ tốt hơn, ngon hơn. Nhưng lối này nguy hiểm, vì không giá đoan thì có khi lỗ vốn to. — Có một hạng người rất nên lễ, là chủ nợ. Để cho họ khỏi rêu đến tận đêm giao thừa.

Lễ vật thì thường là: các thứ mứt, chè tàu, bánh trưng, gạo nếp, vài chậu cây cảnh, vài củ thủy tiên, gà sống thiến, hay là muốn tán thời hơn thì: rượu ngọt, kẹo tày, si gà, v.v., tùy tình huống hợp. Luật chung là biếu những thứ người ta thích, mà vừa với sức mua của mình. Ví dụ: ông Phạm-lê-Bồng thì nên lễ một chiếc kim khánh, càng to càng hay (nếu ít tiền thì mua khánh bằng... đất nung, hay bằng đồng mạ kẽm cũng được); ông Vũ-dinh-Long thì nên lễ một... chén thuốc độc hay đôi kiếm tiên (xin đừng xếp chữ làm đôi chữ ẽ ra chữ ẽ); Tết có Lê-Chui một cái đuôi gà, hay là đuôi có trắng Nguyễn Văn cũng được, v.v.,

B. — Lễ Tết số 2. — Đến thăm nhà bạn để chúc mừng năm mới, thường vẫn gọi là đi lễ Tết, là vì theo cổ tục, ông phải đem cả đầu gối đi theo để lễ ông vải nhà bạn ông. Nếu ông không theo tục ấy, nhà chủ sẽ nhắc khéo cho ông biết.

**MUỐN CÓ 1 ĐÔI GIẤY VƯƠN V**

Quý-ông, quý-bà, quý-cô chỉ nên dùng giấy hiệu



Giày mule theo kiểu đàn

**PHONG-TÀI**

43, phố xe Đền, Hanoi

Chiều: 2 và 18 hàng Lữ

Một nhà chuyên môn chế tạo đủ các kiểu giày fantasia đơn ông, giày kim thời dờn bà, và chuyên giới linh hóa giao ngân kép

Đông-Dương, đã được các bạn hàng mua bán và mua lễ tin cậy lắm.



hàng cách giải lại làm nệm trước bàn thờ, và sửa lại mấy nền hương cắm lych. Ông cũng cứ lờ đi, thì khi ông ra về, bên ông sẽ rửa thêm: « cái thàng thể mà ngu! » và sẽ mắt mẽ với ông từ đây, vì họ vẫn coi ông vài nhà họ là những bác sĩ nhân ai cũng phải thôi!

Cũng may mà ít lâu nay những



hàng người khô tinh ấy đã gần hết (nhất là ở các tỉnh thành lớn).

Nhưng cái danh từ « lễ tết » vẫn còn! Mặc dầu. Ta có thể đến nhà bạn hôm tết, chúc mừng mấy câu, nói vài câu truyện rồi cáo từ, không phải lo ngại gì nữa.

Đến thăm bà con hôm tết, ta nên ăn mặc thế nào? Đàn bà, tất nhiên mặc những thứ áo nào thật đẹp, đẹp nhất trong tủ áo của mình, không phải suy tính như người Pháp, vì ta không có phân biệt kiểu áo nào mặc vào giờ nào. Đàn ông mà mặc quốc phục thì cũng dễ dàng, không cần phải lo nghĩ gì. Nhưng mặc áo phục là một việc rất nên cân thận. Ta có thể mặc quần áo thường (lụa bó nào mới nhất, tươm nhất) hay dùng bộ veston habillé (áo đen, quần có kẻ, đeo ca-voít, giầy da đánh sáp): nhưng đừng bao giờ mặc smoking ban ngày cả. Nhiều người hiểu lầm lối ăn mặc, phơi bộ áo smoking dưới ánh nắng trang trang, cho thể là lịch sự, không biết là chỉ đáng tức cười thôi. Chiều tối có thể mặc smoking, nhưng đến cái giờ mặc được bộ áo ấy thì không phải là giờ khách

nữa rồi: váy chỉ có thể mặc bỏ áo để đi chơi ngoài phố, các tiệm cà phê, xem chớp bóng, hay là ở nhà đánh tam cúc với trẻ con.



Ta có ba ngày tết, nên đến thăm nhau vào những ngày nào, giờ nào?

Buổi sáng mồng một, chỉ nên đi những chỗ họ hàng, hay là những chỗ bạn rất thân, vì theo lệ ta cũng như theo lệ tây, buổi sáng ấy là một buổi thân mật, ở 'gia-đình, không phải là lúc thừa tiếp khách khứa. Quà trưa, buổi giờ có thể đi mừng tuổi các bạn, cho đến sáu, bảy giờ chiều. Sau bữa cơm chiều, ai ở nhà này, trừ phi trong chỗ thân tình hội họp riêng để mua vui, đánh lô tôm, tam cúc thì không kè.

Ngày mồng hai, đi những chỗ bắt buộc vì phép xã thế. Người làm công đến thăm ông chủ, bạn đồng sự đến thăm nhau, người chịu ơn đến thăm người ra ơn, v... Và những người được tham phải lại đáp lễ ngày hôm ấy hay ngày hôm sau, mồng ba là cùng.



Đề quà ba ngày tết, là to một (hái) đồ bất lịch sự.

Ngày mồng ba đi nốt những chỗ sơ giáo, và đáp lễ những người đến thăm mình hôm trước.

Nếu không muốn đến nhà người nào, mà bắt buộc phải thăm hỏi chúc mừng, thì có thể gửi danh thiếp, hoặc đến đưa chiếc thiếp

gấp góc rồi đi, hoặc sai người nhà đưa đến. Nhưng chỉ những chỗ sơ giao mới nên làm như vậy.

Những chỗ đi lại vì xã giao (chỉ cốt nói thiệp, không có cảm tình riêng) thì có thể đi thăm trong suốt tháng giêng, để chúc mừng năm mới cũng được. Đứng đề đến tận ngày cuối tháng, nhưng cũng không nên sòng sọc đến ngay ba hôm đầu tháng.

Đến nhà bạn, nói những truyện gì? Danh thiệp đề những gì? Không thể nói rõ ràng từng trường hợp mới, nhưng người nào hơi biết phép lịch sự cũng có thể tùy tiện mà cư xử được. Đại khái câu truyện đầu năm, chỉ nên có những lời chúc mừng, vui vẻ, và rất ngắn, và độ 10, 15 phút là nhiều lắm, không nên kéo dài, không nên kể đầu cua tai nheo, kể truyện nhà ra truyện người, đầu mình là đàn bà cũng vậy; phải cố mà giữ gìn lấy một vài hôm đầu năm.

#### IV — Danh thiệp

Danh thiệp nhà nhất, chỉ nên in có tên và chức nghiệp hay địa chỉ (để người ta biết mình ở đâu mà gửi lại lời chúc mừng), và chỉ nên viết một vài chữ chúc mừng rất gọn, cỡ sao cho đúng có « hạt đậu độn », nhất là khi viết chữ Pháp. Nếu muốn viết chữ Pháp, mà không biết viết thì nhờ ai viết hộ, chữ dùng như báo « Le Cygne » hay báo « Le Petit Haiphongais » viết hộ mà oan gia.

Các kiểu danh thiệp lỗ lảng, khà ỡ, dần dần đã bời!

Hai điều cần nhớ là:

1) Nếu quá năm chữ viết, phải dán đủ 5 xu tem để người nhận thiệp khỏi phải phạt.

2) Nên gửi trước độ tám hôm (vì công việc sở bưu-điện rạo rết rất dễ-bộ), để cho thiệp tới trong mấy ngày đầu năm, hơn là lời đàng hôm cuối tháng giêng.

Khi đã gặp nhau rồi, không cần phải chào tay danh thiệp cho nhau nữa, như các cụ thường làm hồi trước năm về trước.

Ngày Nay

## SÂM TẾT

Thấy mọi người đua nhau sắm tết, Tôi vội vội mệ đi ít xu, Rồi nghênh ngang dạo phố, điện lu bu,

Và cũng sắm ít «quả tết lạ.»

Thoạt tiên mua toàn «lẻ» để bày mâm nhứt quán,

Nhưng các thứ lẻ này khác hẳn lẻ thường,

Nào «Lẻ-Ta, Lẻ-công-Đắc, Lẻ-Cường»

Với «Lẻ-cầu-chính-phủ» là thứ lẻ kỳ-đi.

Đến cụ «bàng Hoàng» mua vài cân mứt bí,

Đề ngày xuân khuấy thêm những đốm phiến.

Đến báo «Ngày Nay» mua «chạt đậu độn» kinh niên

Đề ngày tết mời các nhà văn ra chè nước.

Vài cân giò «Tứ Mỡ» lược trong «giòng nước ngưng»

Đề khi vui nhâm rượu cũng thích tinh,

Và mua thêm vài phong bánh «Nhất-linh»

Đề hâm nước trà tấu khi họp bạn.

Sở trong túi, thấy tiền chưa cạn,

Liên mua thêm ít kẹo «Bắc-Hà»,

Kẹo dụng công ướp với «những cánh hoa»

Đề mời bạn ngâm, cho ra văn nước ốc,

Xuống thủy tiên trang mua «thủy tiên khoa học»

Đề ngày xuân ngồi ngâm củ...hành tây.

Thấy tranh tết tân thời «Tiên-Lãng» cũng hay,

Mua hai bức vẽ dán lên cửa sổ.

Tôi cũng không quên mua một trang pháo «Xử Sở»

Đề đầu năm đốt pháo «Bồng» mừng xuân,

Rồi bước trên hè, sách những gói quà xuân,

Tôi cảm thấy vui mừng hơn hờ.

Tưởng những ngày xuân mới tung bừng, rực rở,

Có ít quà mới lạ cũng hay.

Nhấn anh em, mau sắm trong dịp tết này.

Phi văn

### 100 / 100 (khởi ca)

Hai thứ thuốc này, công hiệu như thần, ai bị phải đau ngực, nhe, lâu, mới, thế nào cũng khỏi hẳn, 100 người không sai một. Được công-liên như vậy, là vì chúng tôi chế công-phu hơn các thứ thuốc khác.

Cách chế: lấy những vị nam-độc nấu thành cao (lấy nguyên chất); những vị sát trùng, tiêu độc, cho vào lọ, nấu chỉ lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giữa cánh đồng chôn xuống đất từng 2, 3 tháng để lấy âm-khi coi bệnh lâu ai cũng nóng, nên phải lấy thổ-khi, để cho tinh chất thuốc được mát, như thế uống mới chóng khỏi được). Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công phá, không hại sinh-đục, uống làm việc như thường, không vật mệt, đàn bà có mang dùng được cả (khởi ca).

**Bệnh lâu đương buốt.** — Buốt, tức, ra máu, đau sát, tiêu-hiến ít, v... dù nặng đến đâu chẳng nữa, chỉ dùng một lọ số 58 giá 0.50, sẽ khỏi hẳn. **Triệt-nọc.** — sau khi khỏi bệnh tinh, còn lại nước tiểu có sạn (flaments) khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra máu, nội ngứa ngứa đau tiểu, ăn độc, làm việc nặng nhọc, bệnh như phước-phát, người thân kém, lại đau lưng, mỗi xương. Bệnh Giang, còn lại: giải thì, một người chữa đủ như nước đất, dụng tốc, đấm lưng, dùng một hộp số 68 (1.50) là hết nọc. Bể in thêm lần thứ hai cùng 30000 quyển sách nói riêng về cách «chữa bệnh phong tinh» và «bệnh của phụ-nữ» Ai xem cũng có thể biết cách chữa lấy, tránh được cái hại, uống phải thuốc của những ông lang mạp mù. Các tinh xun lại những nhà đại-lý lấy. Nếu không có, gửi 0.03 timbre, sẽ có sách gửi đến tận nơi.

### Nhà thuốc BÌNH-HƯNG số 67, Phố Cửa-Nam — HANOI

Đại-lý. — Haiphong: Mai-linh 60-62 Paul Doumer, — Saigon: Trần-Nguyên-Cat 81 b. Charner, Camphamine: Phuc-hung-Lang, — Sontay: Phu-Tương 8 Phố, Cửa-Hà. Tỉnh nào cũng có.

Có cuộc thi hơn 50 giải thưởng đích đáng. Xin xem **QUẦN HÙNG KIỂM HỘI** bán khắp các hàng sách lớn trong cõi Đông-Pháp sẽ biết.



MỘT LỜI CHƠI MỚI, VUI  
VÀ CĂN KHOA TÂM LÝ

## ĐÁNH BÀI HỘ

Cái bài có 40 cây, chia ra làm 8 hộ mỗi hộ 5 cây.

Thí dụ họ Rượu có : Tân-Đà, Nguyễn-Lễ, Vũ-vân-An, Trương-Tửu, Nguyễn-quốc-Tỷ.

Có thể chơi 4 người, 5 người hay 8 người (người chơi vừa đàn bà lẫn đàn ông, hay đàn ông cả, đàn bà cả cũng được).

**Cách chơi.** — Có bao nhiêu người chơi, chia làm bấy nhiêu phần (không có số). Một người làm cái đầu tiên rồi sau lần lượt. Người cái được gọi trước. Người cái soạn xem bài mình tam xếp được mấy hộ, mỗi hộ còn thiếu những cây nào. Thí dụ : họ Rượu được 3 cây, còn thiếu 2 cây thì gọi 2 cây đó. Người ấy giờ một cây trong họ Rượu, rồi trở một người trong bọn mà gọi. Nếu người ấy có cây trong họ Rượu thì phải đưa cho mình. Mình lại được gọi cây khác, (hoặc trong họ Rượu, hoặc trong họ khác, tùy ý) và mình muốn trở ai thì trở. Nếu người bị gọi không có cây trong họ mình muốn gọi, thì mình mất lượt và người ấy được gọi thay mình. Cứ thế đi mãi.

**Ù.** — Người nào có đủ trọn một hay hai, ba, bốn họ trên tay không còn thừa một quân lẻ nào là ù.

**Hết quân.** — Trong lúc chơi, hễ một người hết quân thì không được chơi nữa, gọi là « về vườn ». Những người khác cứ việc chơi như thường.

**Ù ăn sẵn.** — Người khác gọi hết quân lẻ của mình thì mình cũng ù, nhưng gọi là ù ăn sẵn.

**Ù hậu.** — Người ta lấy quân của mình mà người ta ù, nhưng mình cũng vừa đến lúc hết quân lẻ thì mình ù hậu.

**Ù uyên ương.** — Ai ù mà có cả đủ họ nhà trai họ nhà gái lẫn với họ khác thì gọi là ù uyên ương.

**Ù uyên ương trần.** — Nếu ù mà chỉ có độc hai họ : họ nhà trai và họ nhà gái thì gọi là ù uyên ương trần.

**Ù rượu thịt.** — Bài ù mà có đủ ba họ : họ Rượu, họ Xôi thịt, họ Sư thì gọi là ù rượu thịt.

**Ù mần.** — Bài ù mà chỉ có hai họ : họ nhà gái và họ nhà Sư thì gọi là ù mần.

### Cách tính trừ :

Ù được 20 trừ của mọi người không ù.

Ù ăn sẵn được 15 trừ.

Ù mà có người ù hậu thì phải chia cho người ù hậu 5 trừ.

Ù uyên ương được thêm 5 trừ.

Ù uyên ương trần được thêm 120 trừ.

Ù rượu thịt được 10 trừ.

Ù mần phải phạt ăn kém đi 10 trừ (bành thử ù hậu thì phạt mất thêm cho mỗi người 5 trừ)

Mỗi hộ được tính 5 trừ.

Thí dụ người ù có 3 hộ tức được 15 trừ cộng với 20 trừ ù, vì chỉ được 35 trừ.

Bài người không ù có bao nhiêu họ thì tính trừ mà trừ đi. Thí dụ : người ù được 35 trừ mà người không ù có hai họ (vì chỉ được 10 trừ) vậy chỉ phải nộp cho người ù có 25 trừ thôi.

**Lời dặn thêm :** Những họ uyên ương, xôi thịt v. v... vào những nhà không ù thì chỉ tính như họ thường.

Nếu chỉ hợp được 3 người mà muốn chơi thì phải bỏ đi hai họ (họ báo và họ ăn nói). Xin các những bản vẽ này dán vào những quân bài để chơi.

Chỉ và Ngày Nay

14/7/90

*Phan*

## BỆNH TÊ RẤT NGUY HIỂM!

Thuốc BỔ huyết phòng tê  
lược hầu hết mọi người  
cám ơn!

Đọc cổ kim thư dược và so sánh  
hững sự kinh nghiệm khảo cứu  
ủa chúng tôi. Thì nhất định  
hững người mắc bệnh tê thấp,  
người hư máu c ả mườ! Máu  
l ả hư lại uống những thuốc có  
hiệu vị nóng như: *đinh hương,*  
*hồi hương, quế chi, long não, khương*  
*boal, độc hoạt, hoàng dan...* thì bệnh  
thùng thể nào khỏi được, mà còn  
rang thêm. Nhiều người không biết  
âm thuốc, nói tràn đi là gia truyền  
à thành dược. Ôi! đã biết bao  
hiệu bệnh nhân uống nhầm thuốc  
fay ra đó!

Bởi sự kinh nghiệm và chữa nhiều  
bệnh Tê thấp, nên chúng tôi phát-  
minh ra thứ thuốc BỔ HUYẾT  
PHÒNG TÊ này rất là hoàn toàn  
mỹ mãn. Ai mà dùng thuốc BỔ-  
huyết phòng tê này thì nhất định  
không tê nữa.

### Công-hiệu của thuốc này:

1. — Những người chân buồn mỗi  
chuoít rút, các đốt xương đau tê  
tái, có khi như kiến bò ở bốn chân  
tay, hoặc có mồ hôi l ảm ướt luôn —  
bởi thấp khí thấm nhập vào các lỗ  
chân lông mà sinh ra. Uống 1 hộp  
thuốc này nhất định khỏi hẳn.

2. — Đã thành bệnh Tê: Tê liệt,  
Tê bì... dùng thuốc này lần với  
thuốc «Tê Thấp» số 6, giá 0\$50 (dán  
phục) thì đủ bệnh nặng đến đâu  
cũng khỏi một cách rất mau chóng.

3. — Đán bà sau khi nở, chân l ảng  
trống trải, gân xương l ảng l ảo, da  
xám hoặc vàng, kém ăn ít ngủ...  
dùng thuốc này khỏi hết các bệnh,  
phong hết được các bệnh về sau  
như: Tê liệt, Tê bì, Ho, Phù thũng...  
và không bao giờ bị bệnh Sản Hậu  
nữa.

BỔ HUYẾT PHÒNG TÊ CỦA LÊ-  
HUY-PHÁCH là một thứ thuốc hay  
nhất ở xứ này, Hàng nghìn vạn  
người đã ơn nhờ thuốc này mà  
khỏi được bệnh nguy hiểm nói  
trên. Giá 1p.50.

### LÊ - HUY - PHÁCH

449, RUE DU COTON, 149 — HANOI  
Đại-lý các nơi. — Xem bài quảng cáo  
l ảu gi ảng mai, không uống thuốc  
Lê-huy-Phách nhất định không  
khỏi» sẽ rõ.

### ười tiêng - Dương

Chỉ ăn uống rồi thì  
n trên vai. Người  
ng không kẻ xiết

uống Op40  
ÔNG  
phố Bonnal, Haiphong

Boulevard Bonnal



**ĐÔNG TÂY GẶP NHAU**



Trong P. II, số 17 Janvier 1936 có đăng bức tranh trên đây, dưới chú thích :  
 — Hừ hừ ! Chớng thật, tết năm ngoài mình vừa mới tắm xong, bây giờ lại đã đến tết rồi !

Nay giờ báo L'Illustré số 2100 ngày 20 Décembre 1936 thấy có đăng bức tranh trên đây, dưới đề :  
 — Lại tắm một bận nữa... năm qua sao mà chớng thế !

**CHÔNG THI SĨ**

Kính thư ông chủ nhiệm Ngày Nay.  
 Thưa ông  
 Chớng tôi tên: Nguyễn-văn-Mô,  
 Lâu nay bỗng hóa điên rồ dở hơi.  
 Trớng người đã chẳng ra người.  
 Lại còn lên mặt học đòi thi-nhân.  
 Tháng ngày lẩn thẩn lẩn thân.  
 Âm-ít ngâm vịnh lẩm vắn  
 Chớng tại  
 Ngày hè những buổi êm giờ,  
 Hay đêm đông lạnh cũng ngồi  
 làm thơ.  
 Còn tôi vất vả sớm trưa,  
 Nuôi con, chợ búa, không giờ  
 nghĩ ngợi.  
 Thế mà hân chớng đòi hỏi,  
 Vạ con coi rẻ hơn bài thơ xướng!  
 Lắm khi giận đến điên cuồng,  
 Bực mình tôi để nằm xuống cả ngày.

Chớng cho cơm nước mây may,  
 Rung đùi hẳn lại mượn ngay  
 ...dầu để.

Gần đây hẳn lại mới mẽ  
 Rùa vắn vịnh cảnh xuân về, dự  
 thì.

Khi nào bài hẳn gửi đi,  
 Xin ông để ý mà «truy» tôi nhờ.  
 Vì bằng thơ chẳng ra thơ,  
 Ông đem riêu cọt cho đỡ mất  
 mây.

Vì bằng văn hẳn nhạt hay,  
 Xin ông dim tịt, cho dầy hết thơ,  
 Kẻo rồi xuân biết to đa

Hắn còn được thể vang nhà  
 vịnh ngâm

Lòng tôi chỉ ước quanh năm,  
 Được người chớng biết to chấm  
 việc nhà.

Bé con, chân họ đàn gà,  
 Trớng nom bếp nước, hơn là  
 thi nhân.

Mấy lời khần khoản ăn cần  
 Mong ông giúp hộ, đợi ăn ngàn  
 trụng.

Mụ La-Sát (Hadong)

N.D.D

**CHƠI NÓI ĐUÔI**

(TÌM NHỮNG CHỮ NÓI CÂU BẰNG TÊN CÁC VI DANH NHÂN)

CUỘC CHƠI NÀY ít nhất phải có hai người và càng có nhiều người chơi càng vui.

Một người đứng ra đề đố cho các người khác đoán. Người ấy tìm một câu mà chữ cuối câu là một danh nhân, rồi người ấy đọc cho mọi người nghe câu mình tìm thấy, nhưng không đọc chữ cuối cùng. Các người khác tìm một danh nhân nào có thể góp vào câu kia cho trọn câu và có nghĩa.

Nếu có nhiều người chơi thì giải đáp vào một mảnh giấy. Nếu chỉ có hai người chơi thì có thể giải đáp bằng miệng được.

Người đố bắt buộc phải viết lời giải vào giấy. Ai giải đúng thì được cuộc. Nếu không ai giải đúng, thì người đố toàn thắng.

Dưới đây, làm mẫu, tôi làm mấy câu thí dụ :

1 Đố. — Năm mới, tôi xin chúc các bạn tôi đổi chữ bình...  
 Giải. — An (Vũ-văn).

2 Đố. — Pháo Xứ sở đốt rất tốt, mỗi khi đốt một tràng, pháo đều tan sắc hết và sắc pháo đều bay...  
 Giải. — Bằng (Phạm-lê).

3 Đố. — Năm nay, nhà tôi ăn toàn mứt hạt sen, mứt gừng, mứt phật thủ, chứ không ăn mứt...  
 Giải. — Bi (Hoàng-lăng).

4 Đố. — Mỗi bữa, tôi ăn hết hai cái bánh trung, vì về cái gì, chứ cái ăn thì xưa nay tôi vẫn là tay cứ...  
 Giải. — Khôi (Phan).

5 Đố. — Gớm, bé ăn mặc gấm vóc lờ lợt trông như hệt có...  
 Giải. — Chiêu (Bùi-quang).

Các bạn có thể thu tên các danh nhân trong nước làm tên

các danh nhân trong tỉnh hay làng mình ở, nếu các bạn ở một tỉnh nhỏ hay một làng nào. Các bạn lại còn có thể thu tên các danh nhân một tỉnh, một làng làm tên các danh nhân trong nhà mình, mà như thế có lẽ lại hơn, vì những người này đối với bạn lại còn có danh hơn các danh nhân khác.

Nhưng nếu các bạn thu tên các danh nhân lại chỉ còn có một người thì cuộc chơi không có hứng thú gì nữa, vì người giải đáp không phải tìm tòi gì cả. Và nếu các bạn đi quá lên một bận nữa, nghĩa là thu tên các danh nhân xuống không còn người nào, vì không người nào đáng là danh nhân thì cuộc chơi này không thể chơi được, và công người nghĩ ra cuộc chơi này thành công cốc.

**KIỆT TOÁN NIÊN ĐỀ — 4 PHÉP TÍNH MỚI**



**CỘNG**  
 Vũ Tiên ông cộng tiền của độc giả



**TRỪ**  
 Có một — cho đi một = hết.



**NHÂN**  
 Hai lần hai là bốn



**CHIA**  
 Ông Bùi-quang-Chiêu thay phiên ông Nguyễn-phan-Long chia Trung, Nam, Bắc

Cúc vẫn đứng tựa cột, cặp mắt buồn rầu, đau đớn nhìn bức ảnh phóng đại lồng kính của cha chông bầy trong cái ngai gỗ mộc mà hôm trước Cúc đã lấy ra lau sạch bụi. Nàng nhận thấy Trọng giống cha như hệt, giống từ đôi lông mày dài, cái trán rộng, cái mũi thẳng, cái miệng buồn, cái cằm vuông, cho chí khổ mặt xương xương với đôi gò má cao.

Bất giác, hai giòng lệ tràn ướt má. Tết năm ngoái, sự thương nhớ chông còn bông bọt, nên tới ba mươi Cúc lăn ra đất, gào khóc thâu thuyệt. Nhưng năm nay, sự khổ thống đã trở nên lặng lẽ, lặng lẽ nên càng thấm thía. Cúc cảm thấy lẽ mờ ràng đời mình thế là hết.

Người ta thường an ủi nàng, nói Trọng vẫn còn sống. Nhiều lúc nàng cũng tin như thế, nhưng tin như thế lại càng thêm đau đớn, chứ có ích chi. Vì sống mà sống lẫn lút không dám nhìn mặt mẹ, mặt vợ, mặt con, sống mà ngày tết không đem dầu về để lấy cha được...

Cúc chợt nhớ đến lời khẩn của mẹ chông lúc cúng cơm và nàng ngày thơ nghĩ thầm: «Chẳng biết khấn liêu, khấn lĩnh thế, thì ông cụ có nghe thấy mà về hưởng cổ cúng không?» Phần thương linh hồn người thác, phần xót số phận người sống, Cúc nức nở khóc: «Anh Trọng ơi!... anh đi đâu... ngày tết chẳng về mà cúng thầy... ới anh Trọng ơi».

Cúc hoảng hốt ngừng bát, vì nàng nhận thấy như dương khúc người chết. «Hay Trọng chết rồi!» Cúc tự hỏi, lại tự trả lời ngay, lo lắng rằng hồi như thế thì sai: «Không, chả có lẽ nào. Ta không thấy ông lý, ông chánh, có khi cả quan huyện nữa thường đến khám nhà ta để tìm ảnh của Trọng đây ư?... Nếu Trọng chết rồi thì còn tìm ảnh Trọng làm gì?»

Cùng ý nghĩ ấy, sự hy vọng trở lại trong tâm hồn người thiếu phụ. Và Cúc vui vẻ nghĩ tiếp: Phải, mới sáng nay, gặp ông lý ở quán, ông ấy còn chào mắt Cúc một câu: «Thế nào mẹ giáo, năm nay câu giao Trọng có về ăn tết không?» Cúc cảm tức không đáp lại được. Nhưng Cúc biết rằng ông lý vẫn để ý tình nhà nàng. Tự nhiên nàng lo sợ vẫn vợ, vì ban nãy nàng đã trót khất linh hồn cụ cũ, cha chông nàng, xin ngài trở lối, đưa đường, giết báng được Trọng về ăn tết với mẹ, với vợ, với con. Nàng yên trí rằng lời khấn ấy đã lọt tai linh hồn cụ cũ, và cụ đã chuẩn ý. Thốt nhiên nàng kêu rú lên: «Giời ơi! về thì thế nào cũng bị ông lý tóm được!»

# Đêm giao thừa

(Tiếp theo trang 12)

Tiếng chó sủa ran trong ngõ sớm làm Cúc hoảng hốt. Nàng lắng tai, nhin thỏ, đăm đăm nhìn bức ảnh thờ như để cầu cứu.

Tiếng chó sủa vẫn dữ dội. Cúc mong ước rằng chúng sủa bọn người đi đòi nợ giờ này bắt thần đến bắt chộp, để người nghèo khổ nợ mình không trốn kịp. Bất giác, nàng mỉm cười nghĩ đến những trận cãi nhau, chửi nhau, giằng co nhau lúc ban chiều giữa chủ và khách nợ.

Nhưng tiếng chó càng gần. Và sau cùng, Cúc thấy con Mực cũng lông lén, sủa thật thanh. Nàng

nước rơi tí tách từ mái nhà xuống sân.

Bỗng một hơi thổi ở ngoài cánh cửa, rồi theo liền, một tiếng gọi khe: «Mợ». Cúc đứng im, ngơ ngác. Nhưng ở ngoài vẫn có tiếng gọi, lần này to hơn: «Mợ! Mợ ơi!»

Cúc rón rén mở cửa. Trọng bước ra vào trong nhà. Cúc vẫn còn chưa hết sợ, đứng ngây người đăm đăm nhìn cái khăn nâu chum đầu, bộ quần áo nâu cũ, cái áo bông ngắn mặc chum ngoài.

— Mệ đâu? Thăng Giao đâu? Ngủ cả rồi à, mợ?



run sợ, bần rùn cả chân tay. Một tiếng huých, như ai nhảy từ mái công thấp xuống sân. Cúc kinh hoàng, suyết nã khuyu, phải ôm chặt lấy cái cột mới đứng được vững.

Thở một lúc, nàng hơi hoãn hồn, và nàng ngạc nhiên nhận thấy rằng con Mực không sủa nữa, chỉ rít lên, như khi nó mừng rỡ quẩn quít chung quanh nàng. Đành bạo, nàng ghé mắt vào khe cửa nhìn ra sân. Trời tối đen mà hình như vẫn còn mưa, vì nàng nghe rõ tiếng giọt

Cúc như người tỉnh giấc mộng. — Chết! sao lại về? Nhờ ra thì sao?

Hai bàn tay Trọng nắm lấy hai bàn tay Cúc. Cúc thấy giá buốt, bàn chông:

— Vẫn còn mưa phải không, anh?

— Vẫn mưa.

— Anh rét lắm?

— Rét lắm. Mệ với thằng Giao ngủ rồi?

— Ngủ rồi. Em đánh thức dậy nhé?

Trọng ngắm nghĩ một giây:

— Thôi, hãy cứ để mẹ ngủ. Mệ vẫn ngủ trong buồng này?

Cúc gật. Trọng rón rén vào buồng. Cúc yên lặng theo sau, hai người đến bên giường mờ mịt. Trọng cúi xuống nhìn.

— Tối quá, em ra chằm nên mang vào nhé?

— Thôi.

Rồi Trọng lại ra nhà ngoài, ngồi xuống chông và bảo Cúc ngồi bên.

— Sao anh về được?

Không thấy Trọng trả lời, Cúc hỏi tiếp luôn:

— Liệu có việc gì không nhỉ?

— Chả biết!

Hai người im lặng trong vài phút. Bỗng Cúc bảo Trọng:

— Anh ra lễ thầy.

Thần nhiên, Trọng lại gần bàn thờ đứng ngắm ảnh cha.

— Áo anh ướt cả. Em lấy quần áo anh thay nhé?

Cúc vào buồng mở rương lấy ra một cái quần trắng và một cái áo xa-tanh trơn lột nhiều xanh.

Trọng mỉm cười, bảo vợ:

— Em còn giữ được kia à?

Một lát sau Trọng ngưng ngưng trong cái áo dài rộng lưng, thụng. Cúc buồn rầu nói:

— Anh gãy đi quá, huh?

Trọng nhách một nụ cười chua chát:

— Truyện!

— Nhưng không có khăn thì làm thế nào?

— Thì thôi chứ làm thế nào.

— Không được, tét, ai lại không đội khăn?

Cúc dăm dăm suy nghĩ. Bỗng nàng kêu:

— Được rồi, anh có khăn.

Rồi nàng cầm cây nến vào buồng lục lợi đem ra đưa cho Trọng, mấy vòng nhiều tam giang.

— Khăn nào thế em?

Cúc cười:

— Cái khăn này anh mua biếu mẹ, nhưng mẹ vẫn để dành chưa đem. Hồi ngắn một tí, anh dùng tạm. . . Còn hơn không có khăn.

— Đã cố nhiên!

Vừa nói Trọng vừa quẩn rồi lên đầu được hai vòng.

— Bây giờ thì anh vào lễ thầy.

Đề em thấp hương đã nhé?

— Đề đợi giao thừa, sáng năm mới đã chứ.

— Ở nhà.

Hai người ra chông ngồi. Trọng hỏi:

— Còn gì ăn không? Anh đói lắm.

Cúc đã vui vẻ và bình tĩnh:

— Ở nhà, em không nghĩ đến anh đói. . . Nhà có bánh chưng, nhưng chưa cúng ăn sao được?

Hay em đi thôi cơm nhé?

— Thế thì phiền em quá. Vậy để giao thừa cúng xong hãy ăn cũng được.

— Hay là có ít cam của học trò biếu, em lấy anh ăn tạm.

## BÁN BUÔN BÁN LẺ

CÁC ĐỒ PHỤ TÙNG XE ĐẠP

Mạ kền xanh: (Chromage)

Các đồ ô-tô, mô-tô, xe đạp, xe nhà, đồng hồ, kèn hát, đồ chơi, vân vân...

GIÁ HẠ HƠN TRƯỚC

Giá sơn riêng cho các cửa hàng:

Sơn Hấp	0\$50
» métallisé	0, 70
» Pistolet	0, 70

Chính hiệu KHÔI-THÀNH  
152, Rue du Coton Hanoi



Trọng hầu quên bưng cái đờ kỹ vàng, cái đời làm trợ giáo, ngờ ngác nhìn vợ, hỏi:

— Học trò nào thế?

— Học trò của anh ấy mà. Hai năm nay họ đều đều lễ lễ, em không nhận họ nhất định không nghe.

Trọng cảm động thờ dài nói:

— Họ lốt bụng lắm nhỉ! Bây giờ cô gặp anh chắc họ cũng không nhận ra được.

— Thế sao em nhận ngay ra được.

Cúc ngậm ngùi, rồi lần thân báo Trọng:

— Chả biết ông lý mà ông ấy gặp mặt anh, liệu ông ấy có nhận ra được không, nhỉ?

— Cũng chả biết.

Cúc kể với Trọng những mối lo ngại của nàng, thuật cho Trọng nghe những buổi khám nhà rất lâu, rất kỹ. Rồi hỏi:

— Anh có cái ảnh nào không?

— Không, em hỏi để làm gì?

— Để đốt đi. Người ta lung

ảnh của anh riết lắm.

— Thế à? Nhưng em vẫn chưa lấy cam cho anh.

— Ở nhĩ!

Cúc nhanh nhẹn chạy vào buồng. Một lát sau, nàng ra, tay bưng một đĩa thạch trúc dựng năm quả cam, tay cầm một đôi guốc mòn vẹt gần hết gỗ.

— Em đến lễ anh.

— Cả đời quốc?

— Vàng, cả đời quốc.

Trọng đứng dậy, định ra về rửa chân. Nhưng Cúc vội vàng giữ lại, thì thầm báo không nên.

— Đêm tối như mực, còn ai trông thấy mà sợ?

— Biết đầu đây, anh. Cứ cần thận vẫn hơn.

— Vậy không rửa chân nữa cũng được.

Cúc ngồi béc cam đưa từng múi một cho Trọng. Trọng vừa ăn vừa thuật cho Cúc nghe những nỗi gian truân trong gần hai năm trốn tránh, ẩn núp. Thỉnh thoảng Cúc lại đưa vật áo lên lau hai má ướt.

Bỗng mấy tiếng pháo nổ. Cúc giật mình bảo chồng:

— Giao thừa rồi đây. Thời anh

đừng kể nữa...Sang năm mới ta phải vui đi chứ. Em đốt pháo nhé?

Nhà có ba bánh pháo, nằng đem cả ra đưa cho Trọng.

— Anh đốt cho vui.

Như vâng theo một hiệu lệnh, tiếng pháo ở khắp các nhà trong xóm đập lại nhau liên liên, làm vang động sự tĩnh mịch hầu hoàn toàn của bầu đêm ở nơi thôn dã.

Có lẽ vì sung sướng được cùng người láng giềp nhau, chào nhau bằng tiếng pháo, Trọng vỗ tay reo mừng:

— Tết năm nay vui quá, em nhỉ?

Nhưng bà Ty đã thức dậy, chạy ra liền.

— Nhà giáo ơi! may mắn rồi đây à? Giao thừa rồi à?

— Vàng, con đốt pháo.

Bà Ty tưởng còn ở trong giấc mộng, vì bà đương chiêm bao gặp mặt con, thì bỗng tiếng pháo nổ vang bên tai đánh thức. Và bà đứng ngẩn ra, không hiểu. Trọng đã bước vào trong nhà:

— Mẹ!

— Con!

Nếu bà không nghĩ đến năm mới phải kiêng rông, thì bà đã tru lên khóc.

Nhưng tiếng pháo vừa dứt, thì ở cổng một tràng pháo khác đập lại. Mẹ con, vợ chồng ngáy mặt nhìn nhau. Liên lúc ấy, trong khi chưa ai kịp thốt một lời, bốn người linh cơ bỗng sùng sấn sỏ đến nơi, lời tuốt Trọng đi, giữa tiếng khóc của Cúc và bà Ty, giữa tiếng pháo tiễn của những nhà hàng xóm.

Khái-Hưng

CÂU ĐÔI TẾT

DÀN CỬA BÁO « BÔNG PHÁP »

Tối ba mươi, khếp chặt cánh cửa khôn, kéo sớ bon « Ma-bùn » kéo lại;

Sáng mồng bốn, mở toang tòa báo quán, để chờ tin « Chó chết » lời về.

Hoài Cổ

MẤY NGÀY ĐẦU NĂM

Về Hanoi chúc tết mừng tuổi nhau đừng quên lại học khiêu-vũ ở số 12 phố Nguyễn-Trãi (cạnh bãi Hàng Da Hanoi) vì chỉ trong một buổi đã am - hiểu tường - tận các lối nhảy rồi. J-DOD



BA VANH — Thầy năm nay thế là đã 50 tuổi rồi đấy nhỉ?  
L.T. — Ừ! 50 tuổi! tao đã 50 tuổi; à mà phải, tao tám lần này là 50 lần rồi đấy!

GIỒNG 1-PHA-NHO



PHI CÔNG NGOẠI QUỐC — Gớm! Vàng này họ đá nh nhau đứ quả! Súng liên thanh nổ. Máu đỏ lôm!

KIẾNG V

KỊCH VUI 2 hồi 1 cảnh của KHÁI-HƯNG

NHÂN VẬT : Cậu, đạo mao, tư phụ ;  
Mợ, gán đỡ, cô chấp ;  
Nhỏ, nhứt nhứt.

HỒI THỨ NHẤT

Chánh phòng khách, bà mười lết

LỚP I

Cậu

CẬU, ngồi một mình suy nghĩ, về một câu có. — Khó quá, năm nào cũng kiêng kiêng, khem khem. Không sao báo được nữa! (oán bốp trán suy nghĩ, rồi mỉm cười) Được, có cách rồi... Ừ, có lẽ công hiệu... (vào buồng bên chèo tìm vợ)

CẬU. — Cũng may quá, mợ đây rồi tôi đương đi tìm mợ.

MỢ. — Có việc gì thế, cậu?

CẬU. — Chẳng có việc gì cả. Nơi truyền cho vui thôi chứ chẳng có việc gì cả (mỉm cười) Không biết bắt đầu câu truyện ra sao bây giờ?

MỢ. — Cậu báo cái gì?

CẬU. — Không...À, buồn cười quá, mợ à.

MỢ, mỉm cười. — Cái gì mà chưa nói đã buồn cười thế?

CẬU. — Buồn cười quá. Bà Bông, bà tham Bông ấy mà, mợ hẳn biết?

MỢ. — Không.



LỚP II

Mợ

MỢ, ở ngoài đi về. — Đã đầu rồi. Đong muốn bán việc gì là không có nhà (người xuống ghế, về một suy nghĩ) Hừ, tết năm nào cũng kiêng, mà năm nào làm ăn cũng chẳng ra sao. Chắc mình kiêng chưa đến nơi đến chốn đấy chứ gì. Chẳng biết có quyển sách dạy những điều kiêng không? (mỉm cười)

Cậu vào

LỚP III

Cậu, Mợ

MỢ. — Ở may quá, cậu kia rồi, tôi đương đi tìm cậu.

CẬU. — Bà ta phải cái tính hay kiêng. Kiêng thì đáng ghét thật! Ông chồng nghiện thuốc lào, cứ năm phút, mười phút lại phải kéo một hơi, thế mà mồng một tết bà ta bắt một ông người nhà đứng kềm bên, hề ông chồng hút xong một điếu, đẩy tờ lại cái điếu vào tủ khóa lại. Thành thử ông kia cứ phải nheo nhéo gọi điếu suốt ngày. Mợ tính bà ta như thế thì có gán đỡ không?

(bỏ thuốc vào điếu, đánh diêm hút một hơi dài)

MỢ, nói một mình. — Ừ, may quá, mọi năm mình không cất điếu, thì

ra vì thế mà làm ăn không ra sao.

**CẬU, thử hỏi pháo.** — Kiêng với chàng kiêng, tôi như ông Bồng thì tôi đập phá điếu ra, là hết kiêng.

**MỢ, thử hỏi.** — Đập! Đập, thử đập ra xem nào!

**CẬU, cười làm lành.** — Tôi thì cần gì tôi phải đập, vì mợ có kiêng nhầm nhừ thế đâu... Những người hay kiêng thực đáng ghét, mợ nhỉ?

**Đấy mợ xem, chúng mình có kiêng đũa, thử mà cũng chẳng sao.**

**MỢ.** — Chẳng sao!  
**CẬU.** — Phải không, chẳng sao cả. Còn như bà cả Niêng thì kiêng còn thiếu một thứ gì mà vẫn nợ như chó chồm.

**MỢ, lộ mồm.** — Bà ấy kiêng những gì thế, cậu?

**CẬU.** — Thôi thì đủ. Nào hát chèo, con, người nhà kiêng nói tục, kiêng nói sai, kiêng quét nhà, kiêng dọn cơm bát đĩa, chén cốc...

**MỢ.** — Kiêng cả chạm cốc?

**CẬU, không hiền câu hỏi nhưng dương theo đã nói đùa.** — Phải, kiêng cả chạm cốc, kiêng rào... Lại bà cứ Luật, theo chồng sang Pháp, tưởng đem về nước được cái gì hay. Rút cục cũng chỉ mang về được những thứ kiêng lấy.

**MỢ.** — Tuy người ta cũng kiêng à, cậu?

**CẬU, lo ngại nói chừa.** — Những người tây xoàng ít học, đồ hơi cũng hay kiêng như những người annam xoàng ít học, đồ hơi.

**MỢ.** — Cậu bảo bà cứ Luật kiêng tây thì kiêng những gì?

**CẬU.** — Kiêng đồ quá đi mất thôi! Nào kiêng số 13. Hề bảy quả mứt mà nhỡ gặp phải ô có mười ba miếng thì bà ta lo suốt năm đấy, rồi làm rầy làm khổ ông chồng. Lại khi tiễn khách ra về nếu bà ta lo đặng cùng chồng bắt tay chào tay nhau thì phải biệt, bà ta có thể lo phiên sinh ốm được. Mợ linh kiêng như thế thì có gán không?

**MỢ.** — Được cái tôi chả bắt tay ai bao giờ mà sợ. Thế còn kiêng gì nữa không?

**CẬU, bìa.** — Kiêng cả mở tủ, mở hòm, ý chừng sợ tiền nó đi mất. Mợ linh có ai lại kiêng ngược thế bao giờ không?

**MỢ, bìa mồm.** — Cậu thì ai cậu cũng bảo người ta ngược. Chỉ mình cậu là không ngược. Ngược ta đi Tây về, thì ngược sao được!

**CẬU.** — Kiêng nhảm không gọi là ngược, còn gọi là gì?

**MỢ, đứng dậy.** — Thôi, tôi còn phải đi sắp sửa các thứ đây. Ngồi nói truyện với cậu hết cả ngày cả buổi.

**Mợ ra.**

**LỚP IV.**

**Cậu,** mím cười — Thôi, chặc thế nào cũng hết kiêng. Chẳng lẽ còn kiêng để mang tiếng là ngược, là gàn! (cười khúc khích, tự phụ).

**HỒI THỨ HAI**

**Cậu,** ngồi đợi khách — Nhỡ! Nhỡ!

**LỚP I**

**Cậu, Nhỏ**

**Nhỏ.** — Thưa cậu...  
**CẬU.** — Lấy điếu! Cầm điếu! Ở kia, đứng ý ra kia!

**Nhỏ, cuống quýt.** — Bầm... bầm...  
**CẬU, gắt.** — Bầm với báo mồi! Lấy điếu. Điếu đâu?

**LỚP II**

**MỢ.** — Mông một tết, đầu năm...  
**CẬU, ngắt lời.** — Mông một tết chẳng là đầu năm thì còn là gì (quay ra bảo (hàng nhò) Điếu đâu, hừ thẳng kia?

**Nhỏ.** — Bầm cậu... mợ... Bầm cậu... mợ...  
**CẬU, đứng dậy siêng sọ.** — Cậu mợ sao?

**MỢ.** — Làm gì mà cậu gắt thế? Đầu năm đã gắt rồi!

**CẬU.** — Khôn nhưng tôi gọi điếu hàng giờ nó vẫn không lấy.  
**Nhỏ, nhìn mợ.** — Bầm... mợ bảo cái.

**CẬU, nhìn mợ.** — Mợ bảo cái?  
**MỢ.** — Phải, tôi bảo cái. Chẳng cần để cậu đập ra nhè?

**CẬU.** — Ai đập?  
**MỢ.** — Không đập, nhưng nhờ xây tay...

**CẬU, làm lành.** — Vậy đưa tôi hút

một điếu rồi hãy cắt.  
**MỢ.** — Thì nhìn hút một hôm đã sao? Quanh năm nhìn có một ngày, đã sao?

**CẬU, tức nất người, nhưng cố lúng lúng.**

**MỢ.** — Thế nào? Nhìn được chứ?  
**CẬU.** — Nhưng ông Bồng sắp đến chơi, ông ấy đã hẹn. Mà ông ấy lại nghiện thuốc lao, nghiện nặng lắm.

**MỢ.** — Nếu thế, cằng nên cắt kỳ.  
**CẬU.** — Ai lại khách đến chơi mà mình bắt người ta nhìn?

**MỢ.** — Cứ bảo nhà không có điếu là xong. Đã có thuốc là.

**CẬU, nhìn bần.** — Nhưng ít ra cũng phải mời anh ấy uống rượu chứ?  
**MỢ.** — Đã có trẻ mận sen.

**CẬU, hơi gắt.** — Thế những chai rượu tôi mua về để làm gì? Để dành tiền tết sang năm? (nhìn thấy cậu điếu mà khay cốc để trong tủ tre, đứng dậy loan ra mồi).

**MỢ, cười.** — Chia khóa đây rồi (giơ cái chìa khóa lên).

**CẬU, cau mặt.** — Vô lý quá!  
**MỢ.** — Chả vô lý lý thế nào! Để cho các ông chạm cốc làm rống tôi quan! năm nhè!

**CẬU.** — Chạm cốc sao lại rống? Mợ gàn đồ quá, kiêng ngộ nghĩnh quá!

**MỢ.** — Thì cậu bảo thế.  
**CẬU.** — Tôi bảo? (ngắm nghê không hiền).

**MỢ.** — Chính cậu bảo tôi hôm qua. Với lại uống tre mà còn cũng sang chán.

**CẬU, tiến lại gần mợ.** — Mợ có đưa chìa khóa đây thì mợ bảo?

**MỢ.** — Tôi không đưa, mông một kiêng cho hôm mớ tử. Tôi kiêng là kiêng cho nhà cậu chứ.

**CẬU.** — Tôi không cần mợ kiêng! (sấn lại dằng chìa khóa). Mợ chạy, cậu lúc giận lại cầm cái ly đồng đập vỡ cửa kính tủ tre, mợ kêu thét ầm-ỹ, thì Bồng với đến nhìn ngơ ngác.)

**HẠ MÀN**

**Khái-Hưng**

**XEM TƯỚNG MẶT**

(Tiếp theo trang 9)

trọng. Mặt là người có tướng đó không phải là người thật, nhưng đeo kính. Bà là ông thầy tướng say rượu.

**Tai.** — Tướng mặt đen tai trắng rất tốt, còn tướng mặt trắng tai đen thì là tướng những cô gái đen mà đánh phấn với.

**Trông tai đỏ.** là tướng không học được ngày.



trò lười không thuộc bài. Nếu đôi hơi bên thì là bị mưng, nếu đỏ một bên thì bị heo. Thấy tướng tinh ý thì phân biệt được ngày.

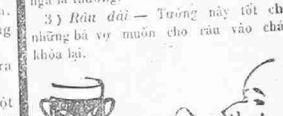
**Râu.** — Râu là cái phụ thuộc của cho đàn ông mà không cần cho đàn bà (đàn bà bẽ có râu cũng được).

**Râu có năm thứ chính:**

1) **Râu lông.** — Tướng râu này mới nhọc công, nên trong sách không nói đến.

2) **Râu ghi-dông xe cước.** — Thứ râu này bắt tiện cho những người đi xe đạp mà đồng trí. Nhiều khi gặp đường công, cho hai tay lên cầm lấy râu vào lái, ngã là tởng.

3) **Râu dài.** — Tướng này tốt cho những bà vợ muốn cho râu vào chấp khóa lại.



4) **Râu sòm.** — Người nào có bộ râu này, khi xem tướng, thầy tướng phải bịt mũi mới tin thấy mồm để xem. Phải lấy thêm tiền.

5) **Râu ba chòm.** — Râu này nguyên trước có một, sau vì ông Nguyễn phan Long và Bùi quang Chiêu sợ vương nên chia ra làm ba: một chòm ở Bắc, một chòm ở Nam và một chòm ở Trung.

**Má.** — Má làm đồng tiền rất tốt vì da nhẵn duyên. Sách tướng mới họ đời ra mà làm đồng bạc cho sang trọng hơn.

**Má bánh dục.** — Má bánh dục mà có tướng ca thì gọi là bánh dục tướng ca. Bánh dục ngó, bánh dục rừa thì có rồi, chỉ có bánh dục tướng ca thì chưa có sách tướng nào nói tới. Vậy không biết có ngon không.

**Mồm.** — Mồm có hai tướng: tướng ăn và tướng nói. Mấy ông nghị và vài ông quan annam vì thế chỉ có nửa mồm, nghĩa là có tướng ăn. Cho nên ta vẫn thường nói: ăn thì tướng làm. Nghĩa là ăn theo đúng sách tướng vậy.

**Tướng nói là tướng những người có mồm loa, mồm chảo. Mồm loa thì tốt, còn mồm chảo thì xấu, vì chảo có quai, có quai thì tất cả miếng mìn quai, hết cả nói.**

**Cằm.** — Tướng cằm không quan hệ gì cho lắm. Cằm gồ thì không có tướng. Cằm bằng phẳng thì rất xấu, hay làm việc ọ mà làm hỏng cả. Vì sách tướng có câu: **cằm bằng con tré chơi đùa dirt giấy.**

**Cằm không có râu là cằm nhẵn. Tướng cằm nhẵn rất nghèo, vì có đồ đạc gì cũng đem ra Van bực cầm nhẵn hết cả.**

**Nhất, Nhị Linh cốc cốc tú.**

**CÙNG ĐẾN VỚI NGÀY XUÂN TƯƠI SÁNG**

# TINH HOA

TUẦN BÁO VĂN CHƯƠNG VÀ MỸ THUẬT  
Ngày báo ra **6 MARS 1937** (24 tháng giêng ta)  
CỬI MUA TRƯỚC NGÀY BÁO RA SẼ ĐƯỢC **SÁCH TẶNG** và **GIÁ RẺ**

<b>NHỮNG BỨC THƯ TINH</b> CỦA ĐOÀN PHỤ TỬ và <b>MẤY VĂN THƠ</b> CỦA TRẦN LỘ (đều có chữ đề tặng và chữ ký của tác giả) — Mua 1 năm báo, tặng 2 quyển; — 6 tháng, tặng 1 quyển, tùy chọn	<b>MỘT NĂM 2\$80</b> (CHỖ RA 4p.00) <b>SÁU THÁNG 1\$50</b> (CHỖ RA 1p.60)  <b>GIÁ BÁN MỖI SỐ 7 xu</b>
---	--

Thư từ và ngân-phiếu xin gửi về:  
**ĐOÀN PHỤ TỬ, 48 Rue Richaud, Hanoi**

**Chemise Sport**  
**JAS**  
BIEN COUPE

C'est une innovation de la bonneterie générale

**CU GIOANH**  
68 70 R. DES ÉVENTAILS HANOI



# G I A D Ì N H

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HUNG

**V**  
**C**OM xong, Hạc đứng dậy sang buồng giấy để Nga và Bảo ngồi lại bàn ăn nói truyện.

Một lát sau, nghe tiếng móng ngựa đập cồm cộp xuống sân gạch, Bảo chạy ra hiên. Hạc mặc bộ quần áo vải vàng, chân đi ghệt, đương tỉ lan cau chăm chú xem một bức bản đồ.

— Cậu đi đâu, thế?

— Tôi đến nhà Đạc. Không biết mấy hôm tôi đi vắng, anh ấy có làm theo kiểu nhà tôi đưa cho không... Bọn họ bướng lắm kia, mẹ ạ, mình không đến tận nơi săn sóc thì thế nào họ cũng không chịu theo lời mình đâu.

Vừa nói Hạc vừa gấp giấy tờ lại bó túi áo, rồi ra sân nhảy lên lưng ngựa:

— Mẹ ở nhà tiếp chi, nhé.

Bảo hơi có vẻ giận dữ:

— Điều ấy cậu không phải dặn.

Hạc mỉm cười:

— Ông chị nhiều lắm kia đấy.

Dứt lời, Hạc giọng cao rồi lên chào, rồi giắt cương lấy vẻ, phi thẳng ra đường.

Khi đi qua phố chợ, chàng không thể không kìm cương lại ngồi ngắm, và không khỏi không có chút lòng tự phụ nghĩ thầm: « Đó là công trình của ta! » Rồi chàng bật lên tiếng cười to, cái cười thẳng thắn, nhưng vô nghĩa lý của hạng người chỉ có thể sung sướng với hạnh phúc của người khác.

Một tháng bé con, quần áo nâu mới sạch sẽ nghe tiếng ngựa chạy, mở cửa sổ ra nhìn. Hạc hỏi:

— Thầy em có nhà không?

— Bẩm ông không ạ, thầy con vừa đi thăm đôi trẻ.

— Đi thăm đôi trẻ hay đi đánh bạc đấy?

Một người đàn bà khoảng ngoài ba mươi tuổi, đã nhận được tiếng ông chủ ấp, vội mở cổng ra đường vài chào. Hạc hỏi:

— Thế nào chị Hai, anh ấy chưa có bạc rồi chứ?

— Thưa ông, thực chúng tôi không bao giờ dám quên ơn ông. Không có ông khuyên răn thì tôi chả còn biết làm thế nào. Kiếm được đồng nào vào cơ bạc hết. Bây giờ nhờ có ông dạy bảo, nhà tôi đã tu chí làm ăn rồi.

Trước kia, chưa thuộc về Hạc, cái đồn điền ấy vẫn là một tổ cơ bạc trộm cướp. Người quản lý cũ

lập ngày sống ở chợ, tối tối hội họp để bóc lột lẫn nhau. Đó là cái nguyên nhân nhiều trộm cướp ở vùng ấy. Đã có lần ông huyện đem lính về bắt bạc, nhưng chẳng hiểu sao, không ai bị tội mà sông bạc vẫn còn.

Hạc nhân đồn điền được hai tháng thì chàng cảm hẳn cơ bạc. Những tay máu me phải kéo nhau sang họp tập ở làng bên. Hạc cũng giảng khuyên răn thế nào cũng không được, sau phải ra lệnh rằng

khi người ấy đã có một con với ông rồi, thì ông thân nhiên bảo cho vợ biết rằng ông đã lấy vợ lẽ, làm như việc đo mình ông có quyền định đoạt, người vợ chỉ biết phục tùng, cúi đầu vàng mệnh.

Bà tham Toàn làm đủ thứ để ngăn cản chồng, nào khóc lóc lay lự, nào chửi bới phá phách, nhưng cũng chẳng ăn thua gì; ông tham nhất định đưa người vợ tây về nhà.

Rồi những tấn kịch gia-đình

l tình thương người, thương những người khổ sở, yếu đuối bị khinh rẻ, bị áp chế.

Một năm vài lần Hạc vắng lời mẹ đến thăm cha. Mấy ngày ở trong cái gia đình mà chàng vẫn có yêu mến, chàng chỉ nhận thấy sự già đi, sự ngấm ngấm gan ghét lẫn nhau, sự ganh tị, chia rẽ kéo bề kéo cánh. Trong tình anh em thì người em gái cùng mẹ với Hạc về một bên, ba đứa con trai của người vợ lẽ về một bên luôn luôn cãi nhau, đánh nhau, thù oán nhau. Có nhiên người vợ lẽ bênh vực con. Còn người cha thấy tình cảnh đưa con vắng mẹ hết sức che chở. Vì thế trong gia-đình mất hẳn hòa hợp và trật tự.

Hạc buồn rầu, chán nản trở về với mẹ và ông bà ngoại. Đó là cái gia đình mà chàng thành thục yêu mến, vì mọi người đều giản dị, ngay thẳng như chàng. Ông bà ngoại đều già và được có mình mẹ chàng là con, nên rất thương yêu chàng, chăm nom sự giáo dục của chàng. Ông bà gom góp để dành, và bán bớt ruộng vườn ở làng, mua cho Hạc cái ấp ở Bắc-giang rộng vào khoảng gần nghìn mẫu, vì thấy cháu ngõ ý muốn làm đồn điền.

Một lễ nữa khiến ông bà ngoại chăm nom dạy dỗ rồi gầy dựng cho Hạc, là muốn cho con gái mình sung sướng hơn lũ con người vợ tây, và để tỏ cho người con rể bạc bẽo biết rằng bao giờ cũng phúc đức tại mẫu.

Con ngựa vấp phải viên đá suýt khuy chân trước, Hạc giật mình kéo vội giấy cương. Chàng đưa mắt sang hai bên đường ngắm những ruộng lúa chín vàng, mừng rằng mùa màng sẽ lại được như mấy lần trước. Chàng nghĩ thầm: « Ta cứ thế này mà sống. Đời ta sẽ chẳng buồn tẻ như ta tưởng. Vì mục đích ta làm ruộng không phải chỉ để thu hoa lợi mùa màng và ngày ấy như ngày khác cùng vợ con sống an nhàn đầy đủ. Ta sẽ sống giữa đám người mà ta yêu, giúp đỡ họ, làm cho họ đỡ khổ. »

(Còn nữa)

Khái-Hung



bắt được ai cơ bạc, sẽ trực xuất khỏi địa hạt đồn điền. Bảy giờ người hàng ấp mới chịu nghe.

Thả lỏng cương cho ngựa bước bước một, Hạc nghĩ đến cái tai hại của cơ bạc. Không bao giờ chàng quên được rằng đại gia-đình của chàng đã tan nát vì cơ bạc.

Thực vậy, ông tham Toàn quên rồi mẹ người vợ tây ở trong một sông bạc. Trước ông còn giấu giếm thuê nhà ở Hà-nội cho ở. Về sau,

hàng ngày xây ra giữa chồng với vợ, giữa vợ cả với vợ lẽ.

Về sau thấy người vợ tây lang lang quá mà lại được chồng bênh vực, bà tham Toàn giận bỏ nhà đưa con về quê ở với mẹ đẻ. Vụ kiện lý dị kéo dài ra tới hai, ba năm. Rồi người vợ được kiện, nghĩa là được nuôi con trai đầu lòng và được chồng chia một phần lương.

Hạc lớn lên với tình thương mẹ. Rồi tình thương mẹ đổi ra

Những sự bất chước vụng-về của vài kẻ tham lợi.

chỉ làm tổn giá-trị hiệu

**BÌNH - DÂN**

82, Phố TIÊN-TSIN 82, - HANOI

HIỆU NEM VÀ PHỞ CỦA BẠN TRẺ HANOI

**T**RONG những vần thơ của các bạn gửi đến Phong Hoa hồi báo - còn sống, một hôm chúng tôi nhận được một bài thơ ngắn dưới ký Xuân Diệu. Bài thơ ấy tả cái sức huyền diệu, cái lực thần tiên của âm nhạc vang động tới tâm hồn. Tác giả thấy hương thơm của hoa, thấy vị say của rượu ngọt, màu hương của ánh sáng và những cảnh tượng khôi hiển hiện lẩn lộn trong giòng suối, lời chim và tiếng khóc than.

Ý thơ tỏ ra thi sĩ có một tâm hồn đắm thắm và rất dễ cảm xúc, nhưng lời thơ chưa được chải chuốt; những ngườ như những ngón tay đờn uồn nắn còn non. Cách đó ít lâu, ông Xuân Diệu gửi đến một bài thơ hai vế lại bắt trước, trong đó chúng tôi thấy sự âu yếm của thi sĩ đối với nghệ thuật mình, và sự cố gắng diễn đạt những cảm tưởng của mình bằng những lời xưng tụng. Ông khuyến người yêu hãy lắng nghe « khúc nhạc thơm » nhàn thắm, hãy « uống thơ tan trong khúc nhạc » và

*Hãy tự buông cho khúc nhạc hương  
Dẫn vào thế giới của Du Dương;  
Nghe hơi thở lại, xem trong ấy  
Hiện hiện hoa và phảng phất hương...*

Đó là bốn câu chủ đạo nhất trong mười sáu câu bởi rồi và mơ hồ.

Bài thơ thật thể không đáng, nhưng chúng tôi chắc thế nào cái thiên tài còn khép nép kia sẽ có lúc nảy nở ra, và khi đó sẽ có những màu đậm đà, những ánh san lạn.

Quả nhiên sự mong ước của chúng tôi thành sự thực.

Ông Xuân Diệu lần lượt gửi thơ đến, và cũng là gửi những lời hứa

**CÂU ĐỐI TẾT**

Suốt một tháng xuân, yện  
tiệp linh đình, thừa bạc, thừa  
tiền, oai cụ lớn,

Luôn ba ngày tết, khỏi  
hương quạnh quẽ, thiếu  
com, thiếu áo, khổ thẳng  
cu ..

Mùi lạ, tiền ông phi kiếm  
bản  
Lòng tham, quái hiệp nuốt  
tiền mua ..

Bảo Trúc Sơn

**MỘT NHÀ THI SĨ MỚI**

**XUÂN DIỆU**

LỜI GIỚI THIỆU CỦA THẾ - LỬ

hẹn chắc chắn của tâm hồn ông. Đó là một tâm sự nồng nàn mà kín đáo, một linh hồn rang rỡ và say mê, đắm thắm hiện ở trong những điệu thơ êm dịu và ái ân, thiết tha và bông bột. Cảnh sắc của sự vật, nỗi ám thầm của tình ái, đáng tươi cười của mùa xuân, nỗi tiếc thương lạnh lẽo của mùa thu, ời van xin, khuyến nhủ của tâm lòng yêu thắm thía nhưng rút rệ; tất cả những tình cảm ấy tiêu tả trong thơ của Xuân Diệu một cách mới lạ, ý nhị, vừa đơn giản, vừa đầy đủ; gọi cho ta thấy những hình ảnh, những tư tưởng bất ngờ và tươi đẹp không ngờ. Thơ của ông không phải là « văn chương » nữa; đó là lời nói, là tiếng reo vui hay tiếng nài nỉ, là sự chân thành cảm xúc, hoặc là những tình ý rạo rực biến lẩn trong những thanh âm...

Sự yêu đương trong lòng người thi sĩ này cũng kín đáo chân thực như nghệ thuật của ông. Ông im lặng để cho lòng yêu yên lặng hòa với cảnh vật, nhưng trong sự im lặng ấy, ta thấy cảnh vật chung quanh ông có biết bao vẻ tinh tú và bao nhiêu diệu ái-ân :

*Một lối, bầu trời đậm sắc mây,  
Cây tìm nghiêng xuống cành hoa  
gầy,*

*Hoa nghiêng xuống cỏ, trong khi cỏ  
Nghiêng ... ng lạn rêu. — Một lối  
đầy...*

Những lời huyền bí loà lên trăng,  
Những ý bao la gọi xuống trần,  
Những tiếng ăn tình hoa báo gió,  
Giờ đào rú ri báo hoa xuân...

Khi lòng chưa chan sự thương  
nhớ, trước hết ông thắm nhắc đến cảnh vật gọi buồn bằng những lời thân mật và thật thiết :

*Bữa nay lạnh, mặt trời đi ngủ sớm.  
Anh nhớ em, em hỏi ! anh nhớ em !  
Không gì buồn bằng những buổi  
chiều êm*

*Mà ánh sáng hòa dần cùng bóng tối ;  
Giờ lòng thút kéo mình qua cỏ rười ;  
Vài miếng dăm u - uất lẩn trong cành ;  
Mây theo chim về đây núi xa xanh  
Từng đoàn lớn nhíp nhàng và lừng  
lẽ.*

Không gian, xám trắng sáp lán hân hê. Tất cả lòng buồn não của nhà thi sĩ hình như thoát ra, hình như mỏng mảnh hòa hợp với cảnh vật mỏng mảnh, và cũng hình như dễ mặc cho cảnh vật len thắm vào tận tâm hồn. Trong thơ ông, tình với cảnh bao giờ cũng có sự cảm thông mật thiết :

*Thời hết rồi ! còn chi nữa đâu em !  
Thời hết rồi giờ gác vờn trăng thêm.  
Vội sương là rụng trên đầu gần gối.  
Thời đã hết hơn ghen và giận đời.*

— Được giận hờn nhau, sung sướng bao nhiêu ! —  
Anh một mình nghe tất cả buổi chiều  
Vào chầm chậm ở trong hồn hieu quạnh.

Người ta đoán thấy dáng điệu dễ mê bất ngờ của người thi sĩ đa tình trong lúc say sưa đau đớn, người ta hưởng những vị chua chát kỳ dị đắm thắm của nỗi đau thương. Có phải không, ông đã gọi ra hết được những điều mong manh u ẩn trong lòng người và cũng với chúng ta cùng chung những lời thổ than tuyệt vọng :

Bởi vì nhà thi sĩ biết yêu, theo nghĩa rộng rãi nhất của tình yêu. Ông có tâm lòng đắm đuối của tất cả mọi người; yêu nhan sắc, yêu non sông, yêu thơ ca, và yêu cả những nỗi buồn thương, nhớ tiếc. Mà yêu là yêu chứ không nghĩ đến tại sao yêu? Ông trả lời cho lòng ông rằng:

*Ái đem phân chất một mùi hương.  
Hay bán cầm ca? Tôi chỉ thương,  
Chỉ mặc tình theo gió tình cầm xúc,  
Như thuyền ngự phôi lọc trong sương.  
Làn sao cái nghĩa được tình yêu !  
Có nghĩa gì đâu, một buổi chiều  
Nó chiếm hồn ta bâng bâng này như !  
Bằng máy nhẹ như gió lùa lùa ?*

Cho nên nhà thi sĩ lúc nào cũng có cơ đề cho tâm hồn rung động. Một ngày chủ nhật bỏ phi đi quá nửa, dù khiến ông xa xôi nghĩ đến những ngày dần phai :

*Thơng tha chiều vắng thong thả lại...  
Rời đi... đêm xuân lợt dần dần...  
Cứ thế mà bay cho đến hết  
Những ngày, những tháng, những  
mùa xuân.  
Ông vì những giờ trong những*

ngày tốt đẹp ấy như những bó hoa tươi mà ông ôm ấp trong tay, nhưng ông phải tiếc than vì họ hoa không còn được mãi :

*Vừa mới khi mai tôi cầm thấy  
Trong tay ôm một bó hoa tươi,  
Ngọn gió thời gian không ngớt thổi,  
Giờ tàn như những cánh hoa rơi.*

Mùa xuân với những tiếng chim ca ánh sáng; với những nụ cười thắm, kết bằng những cánh hồng, với hơi gió xuân thơm nhơn nhơn và vô ý, là lời thối cho cảnh mai cợt ghẹo nhánh đào, với những tiếng cây reo hơn hờ mà nghệ thuật của ông đã đúc vào những câu thanh lịch xiết bao đậm đà :

*Giữa vườn ánh ỏi tiếng chim vui,  
Thiếu nữ nhìn sương chói mặt trời :  
Sao buổi đầu xuân em đi thế !  
Cánh hồng kết những nụ cười tươi.  
Ảnh sáng ôm trộm những ngón cao ;  
Cây vờn giung nắng lá xôn xao ;  
Giò thơm phơ phất bay vô ý  
Đem dòng cảnh mai với nhánh đào.*

Bèm trắng có những ánh vàng reo thành tiếng dưới ngọn bút ông;  
Trong vườn đêm ấy nhiều trăng quàng,  
Ảnh sáng luôn đây các lối đi.

Tôi với người yêu qua nhà nhé  
Im lìm không dám nói năng chi.  
Mùa thu với những hoa là tả tôi  
và xao động, với những lòng rún rẩy lạnh lẽo, với những đêm quàng sáng và những ngày buồn tênh :

*Thảnh thơi nắng Trạng tự ngẩn  
ngơ,  
Non xa khỏi sự nhai xương mỡ,  
Đã nghe rết mười luôn trong gió,  
Đã vắng người sang những chuyến  
đò.*

Ở tình cảnh nào, Xuân Diệu cũng có lời mềm mại, hoặc san lạn, để mê, hoặc là lời sung sướng, hoặc buồn bã tha thiết như tiếng thở than tận cõi sâu kín của tâm hồn.

Nhà thi sĩ ấy báo tả rằng :  
*Tất cả lời run rẩy tựa giầy đàn,  
Mà đó là những giầy đàn huyền bí  
kết bởi muôn sợi tình cảm thiết  
thía, bởi những cảnh sắc ánh linh  
khuyến cho nhà thi sĩ dễ xúc động  
hát lên những tiếng đẹp để ngọt  
ngào đã yên đi được chúng ta trong  
cuộc đời thực hiện.*

Sự cảm động rồi rạo và qui bản của ông còn cho ta thấy nhiều hứng ý của cái chân tài đặc biệt ấy. Tôi mong rằng sẽ được dịp nói đến thơ của Xuân Diệu nhiều hơn để lại được ca tụng nhà thi sĩ của tuổi xuân, của lòng yêu, và của ánh sáng.

THẾ-LỬ

**Các ngài ở xa Hanoi muốn**

- 1) Nhớ mua bất cứ thứ hàng gì.
- 2) Gửi bán các hóa phẩm của mình chế tạo.
- 3) Học kế-toán (comptabilité) theo lối hàm thụ (par correspondance) để hoặc xem xét, hoặc giữ lấy sổ-sách của hiệu mình cho đúng theo luật.

chỉ cần biên thư cho :

**BÙI - ĐỨC - DẬU**

Expert comptable agréé par le Tribunal de Hanoi Représentant de commerce

Code National français 30, Quai Clémenceau 101, Route de Haïf HANOI Téléphone : N° 717

Correspondant à : Vinh, Huế, Tourane, Païfou et Saigon pour l'Indochine et à Paris pour l'Europe





**DIEU THUOC  
CAITHUYEN**



MARQUE

DÉPOSÉE

**GIÁ'BẢN: 5 XU**



Các ngài mang tờ quảng-cáo này lại bản-hiệu Hanoi hay Haiphong,  
mua một cát-tút, 25 gói thuốc lá

**SLOOP GIÁ 1\$ 20**

các ngài sẽ được biếu một quyển chuyện KIM-VÂN-KIỀU in giấy,  
rất đẹp để riêng tặng các ngài.

**ÉTABLISSEMENTS**

**BOY-LANDRY**

**HANOI - HAIPHONG**

Mang tờ quảng-cáo này lại bản-hiệu  
Hanoi hay Haiphong mua các thứ  
như sau này thì được trừ **10%**:

**Vins de Bordeaux.**

**Tenax.**

**Mousseux « Gloire d'Anjou ».**

**Champagne « Pol Roger ».**

**Lait « Vache Verte ».**

— « Le Champion ».

— « Gloria ».

— « Sunset ».

**Beurre Lepelletier.**

**APÉRITIF :**

**Bonal.**

**Pikina**

**Berger.**

Cái bon trừ này chỉ có giá-trị ở Bắc-Kỳ  
và từ này đến **TẾT** ta thôi.

Hiệu **BOY-LANDRY** bán rẻ cho các ngài  
để các ngài dùng trong dịp **TẾT** được  
may mắn.